

Số: 221 /BC-UBND

Bình Định, ngày 29 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO
Tổng kết công tác tư pháp năm 2023
và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2024

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Văn bản số 5057/BTP-VP ngày 20/10/2023 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2023, đánh giá kết quả công tác giữa nhiệm kỳ; định hướng nhiệm vụ công tác từ nay đến hết nhiệm kỳ và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 4363/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 ban hành Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp tỉnh Bình Định năm 2023 và triển khai tổ chức thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai, xây dựng Chương trình, Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2023.

Hoạt động chỉ đạo, điều hành theo hướng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường quản lý, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm bằng những hoạt động thiết thực, như: công tác quản lý văn bản; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hành chính, hỗ trợ tư pháp...

2. Khó khăn, hạn chế

Kinh phí hoạt động, biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc còn hạn chế, đã làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả, hoạt động của ngành; tiến độ thực hiện xây dựng, trình ban hành VBQPPL vẫn còn chậm hơn so với yêu cầu.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

1.1. Kết quả đạt được

a) Về xây dựng pháp luật, thẩm định, góp ý VBQPPL

Trong năm 2023, tỉnh Bình Định đã ban hành 122 VBQPPL của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 93 VBQPPL (29 Nghị quyết, 64 Quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 27 VBQPPL (10 Nghị quyết, 17 Quyết định); HĐND, UBND cấp xã ban hành 2 VBQPPL (2 Quyết định).

Trong năm 2023, Sở Tư pháp đã tham gia góp ý 181 dự thảo VBQPPL (84 văn bản của Trung ương; 97 văn bản của địa phương). Đồng thời, thực hiện thẩm định 126 dự thảo VBQPPL của địa phương (44 nghị quyết, 82 quyết định).

Nhìn chung, công tác xây dựng pháp luật, thẩm định, góp ý VBQPPL thực hiện đảm bảo theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành VBQPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL.

b) Về kiểm tra VBQPPL

Công tác tự kiểm tra: Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh thực hiện tự kiểm tra 93 văn bản (trong đó có 29 nghị quyết, 64 quyết định). Kết quả, các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo về nội dung, hình thức và thẩm quyền ban hành theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

Công tác kiểm tra theo thẩm quyền: Từ 01/01/2023 đến 31/10/2023, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 27/27 VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra, trong năm 2023, chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật về nội dung và thẩm quyền.

Công tác kiểm tra theo địa bàn: Ngày 17/01/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh; theo đó, Sở Tư pháp đã chủ trì tổ chức kiểm tra công tác xây dựng VBQPPL tại 02 đơn vị: UBND thị xã An Nhơn và UBND huyện Phù Cát.

c) Về công tác rà soát VBQPPL

Năm 2023, Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, hệ thống hóa các VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong năm 2022. Kết quả, ban hành Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2022. Theo đó, công bố 59 văn bản hết hiệu lực toàn bộ và 23 văn bản hết hiệu lực một phần.

Ngoài ra, thực hiện theo Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung,

thay thế, bãi bỏ 29 nghị quyết; và trình UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 68 quyết định.

UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã kịp thời tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND cùng cấp ban hành. Trên cơ sở kết quả rà soát, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành quyết định công bố Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần theo quy định.

Sở Tư pháp đã triển khai Kế hoạch và tập hợp, xây dựng Danh mục văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023; đảm bảo kịp thời theo Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của Sở Tư pháp.

d) Công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Trong năm 2023, Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND huyện Phù Cát, Sở Y tế tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng văn bản cho cán bộ, công chức làm công tác này tại các đơn vị, địa phương. Đồng thời, Sở Tư pháp còn thực hiện tập huấn công tác xây dựng văn bản cho cán bộ làm công tác tư pháp tại UBND các xã, phường, thị trấn.

1.2. Khó khăn, hạn chế

Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL yêu cầu cán bộ thực hiện phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; có kiến thức, kỹ năng soạn thảo VBQPPL. Tuy nhiên, hiện nay, các sở, ban, ngành chưa có đội ngũ cán bộ chuyên trách thực hiện công tác này mà do cán bộ, công chức tại các phòng chuyên môn thực hiện. Nhiều cán bộ, công chức phụ trách công tác này chưa được đào tạo về luật; do đó, khi thực hiện soạn thảo VBQPPL gặp nhiều khó khăn, chất lượng dự thảo VBQPPL chưa cao, dẫn đến việc kéo dài thời gian ban hành do phải hoàn thiện, chỉnh lý nhiều nội dung.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật (THTHPL)

2.1. Kết quả đạt được

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THTHPL) kèm theo Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 31/01/2023; xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi THTHPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh gồm: Theo dõi THTHPL về quản lý, điều hành giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu và lao động, việc làm; đồng thời, hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định lĩnh vực, phạm vi theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện theo dõi, đánh giá THTHPL năm 2023 theo Kế hoạch¹.

¹ Công văn số 2608/UBND-NC ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác theo dõi THTHPL trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2641/UBND-TH ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật về giao khu vực biển trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 27/4/2023 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh; Công văn số 112/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 14/02/2023 về việc xác định lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo dõi THTHPL năm 2023; Công văn số 199/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 07/3/2023 về việc triển khai hướng dẫn thực hiện Kế hoạch theo dõi THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023 của Bộ Tư pháp.

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố² đã ban hành kế hoạch theo dõi THTHPL năm 2023 theo chức năng quản lý, lĩnh vực chuyên môn được giao.

Đồng thời, UBND tỉnh đã báo cáo kết quả tổng kết 05 năm thực hiện Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022” trên địa bàn tỉnh³; ban hành Danh mục VBQPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023⁴ phục vụ công tác theo dõi THTHPL trên địa bàn tỉnh; thành lập Đoàn kiểm tra, khảo sát THTHPL năm 2023⁵ và thực hiện kiểm tra, điều tra, khảo sát THTHPL tại 02 Sở và 04 UBND cấp huyện⁶ trong các lĩnh vực: Quản lý nhà nước về TDTHPL, quản lý, điều hành giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu và lao động, việc làm.

2.2. Khó khăn, hạn chế

Một số ngành, địa phương chưa kịp thời ban hành kế hoạch, triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch theo dõi THTHPL.

Công tác theo dõi THTHPL ở các sở, ngành được giao cho bộ phận Văn phòng hoặc Thanh tra kiêm nhiệm nên chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của công tác này.

Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác theo dõi THTHPL ở một số cơ quan, địa phương còn hạn chế so với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

3.1. Kết quả đạt được

a) Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác PBGDPL

*** Ở cấp tỉnh**

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL được thực hiện kịp thời. Trong năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành 07 Quyết định⁷, 12 Kế hoạch⁸

² Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 và Công văn số 290/UBND-TP ngày 16/02/2023 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 và Công văn số 45/PTP ngày 22/3/2023 của UBND huyện Hoài Ân; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 và Công văn số 344/UBND-NC ngày 20/02/2023 của UBND thành phố Quy Nhơn; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 13/02/2023 và Công văn số 158/UBND-TP ngày 20/02/2023 của UBND thị xã An Nhơn; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND huyện Tây Sơn; Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND huyện Phù Mỹ; Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND huyện Vân Canh; Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của UBND huyện An Lão; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Tuy Phước.

³ Báo cáo số 127/BC-STP ngày 09/5/2023 của Sở Tư pháp.

⁴ Công văn số 4276/UBND-NC ngày 23/6/2023.

⁵ Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 21/07/2023.

⁶ Đã tiến hành kiểm tra, khảo sát tại các Sở: Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND các huyện: Tuy Phước, An Lão, Vân Canh, Phù Cát.

⁷ Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày

để tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh. Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành 04 văn bản⁹; Sở Tư pháp với tư cách là Cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành hơn 20 văn bản¹⁰ để hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL theo nhiệm vụ được phân công.

12/4/2023 về miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật tỉnh; Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về kiện toàn và công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh; Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 thành lập Ban Tổ chức, Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Tổ chức Cuộc thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3725/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

⁸ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 15/02/2023 về tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên từ nay đến năm 2030; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/02/2023 về phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường lần thứ hai; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 12/4/2023 về tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/4/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên đến năm 2030; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 09/5/2023 tổng kết 10 năm thi hành Luật Hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 05/6/2023 về nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên đến năm 2030; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 12/6/2023 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 26/6/2023 về thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 21/7/2023 về việc tham gia Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 03/10/2023 về hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 03/10/2023 về tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 06/10/2023 phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 và triển khai một số nhiệm vụ về công tác PBGDPL.

⁹ Kế hoạch số 43/KH-HĐPH ngày 12/4/2023 về hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định năm 2023; Thông báo số 04/TB-HĐPH ngày 21/02/2023 về Danh sách thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Kế hoạch số 81/KH-HĐPH ngày 07/7/2023 về kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023; Thông báo số 27/TB-HĐPH ngày 05/7/2023 về kết luận Hội nghị sơ kết công tác 06 tháng đầu năm 2023 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

¹⁰ Kế hoạch phối hợp số 04/KHPH-STP-ĐPT&TH ngày 17/01/2023 về thực hiện Tập chí truyền hình Pháp luật và Đời sống trên sóng truyền hình Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Định; Công văn số 137/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 21/2/2023 về việc rà soát, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật tỉnh; Kế hoạch số 14/KH-STP ngày 24/02/2023 về tuyên truyền, PBGDPL cho học sinh là đoàn viên, thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Quyết định số 27/QĐ-STP ngày 07/3/2023 về việc kiện toàn Tổ Thư ký Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Công văn số 380/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 19/4/2023 về việc phối hợp thực hiện báo cáo đánh giá về thực trạng, tình hình hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; Quyết định số 53/QĐ-STP ngày 26/4/2023 thành lập Ban Giám khảo, Tổ Thư ký giúp việc Ban giám khảo Cuộc thi “Hoà giải viên giỏi” năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 57/QĐ-BTC ngày 28/4/2023 ban hành Thể lệ Cuộc thi “Hoà giải viên giỏi” năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 483/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 10/5/2023 gợi ý Bộ Câu hỏi Cuộc thi “Hoà giải viên giỏi” năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 499/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 12/5/2023 về báo cáo kết quả công tác PBGDPL 06 tháng đầu năm 2023; Công văn số 512/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 16/5/2023 về việc phối hợp báo cáo tổng kết các Chương trình phối hợp; Công văn số 532/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 18/5/2023 về việc báo cáo tổng kết Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh; Công văn số 533/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 18/5/2023 về việc thực hiện và sơ kết 01 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2023; Công văn số 586/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 31/5/2023 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện một số nội dung về xây dựng, quản lý, khai thác từ sách pháp luật; Công văn số 657/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 21/6/2023 về việc định hướng một số nội dung cần tập trung tuyên truyền, phổ biến; Công văn số 985/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 18/9/2023 về việc truyền thông về Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV; Kế hoạch số 51/KH-STP ngày 09/10/2023 về tổ chức Chương trình PBGDPL cho học sinh là đoàn viên, thanh niên năm 2023; Công văn số 1086/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 09/10/2023 về việc phối hợp thực hiện xã hội hóa truyền thông về Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Ngày Pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 52/KH-STP ngày 09/10/2023 về tổ chức Ngày hội “Công dân với pháp luật” năm 2023; Kế hoạch số 38/KH-STP ngày 18/7/2023 về thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở năm

Hầu hết, các sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh đều căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để ban hành Kế hoạch PBGDPL tại cơ quan, đơn vị. Trong đó, chú trọng PBGDPL gắn với các lĩnh vực quản lý nhà nước để tập trung thực hiện chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao.

** Ở cấp huyện*

Công tác cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm kịp thời. 100% UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch năm 2023¹¹, qua đó, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Kết quả triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật PBGDPL, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm, củng cố, kiện toàn Hội đồng/Ban chỉ đạo Phối hợp PBGDPL, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng/Ban chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên. Đồng thời, lồng ghép đưa nội dung triển khai thực hiện các văn bản, chương trình, đề án về PBGDPL vào Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch PBGDPL năm 2023.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các bộ, ngành ở Trung ương, trong năm 2023, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai thực hiện các văn bản, chương trình, đề án PBGDPL đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chi tiết, tổ chức thực hiện các Đề án: “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018 - 2027”; truyền thông về quyền con người; “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”,... trên địa bàn toàn tỉnh¹².

2023; Công văn số 959/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 12/9/2023 về việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung chủ yếu liên quan đến lý lịch tư pháp theo Chỉ thị số 23CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ...

¹¹ Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND thành phố Quy Nhơn; Quyết định số 1730 /QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND huyện Phù Mỹ; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/02/2023 của UBND huyện Tây Sơn; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của UBND huyện An Lão; Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của UBND huyện Hoài Ân; Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 17/2/2023 của UBND huyện Vân Canh; Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 22/2/2023 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND huyện Tuy Phước.

¹² Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 02/3/2023; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 09/3/2023; Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 12/4/2023; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 26/6/2023; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 15/02/2023 về tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên từ nay đến năm 2030; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/4/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên đến năm 2030; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 05/6/2023 về nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên đến năm 2030.

Đối với các Đề án do ngành Tư pháp chủ trì, Sở Tư pháp cũng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Kế hoạch¹³ triển khai thực hiện Đề án: “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” và “Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân”.

Đối với các Chương trình phối hợp giữa ngành Tư pháp và các ngành có liên quan¹⁴, Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh và Hội Luật gia tỉnh đã phối hợp xây dựng các báo cáo tổng kết theo yêu cầu¹⁵.

- Công tác phổ biến các luật, pháp lệnh mới ban hành và các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/02/2023 phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường lần thứ hai và Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 06/10/2023 về phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 và triển khai một số nhiệm vụ về công tác PBGDPL. Theo đó, các sở, ngành được giao trách nhiệm chủ trì đã và đang tổ chức phổ biến các Luật mới¹⁶ bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn¹⁷, đảm bảo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân có thể tiếp cận, nắm bắt, áp dụng.

Trên cơ sở nắm bắt những vấn đề được dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh quan tâm: Phòng, chống tham nhũng; chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án lớn,... các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tập trung quán triệt, tuyên truyền, phổ biến bằng các hình thức linh hoạt, phù hợp để kịp thời truyền tải thông tin, định hướng dư luận xã hội, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tình hình triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng Phối hợp PBGDPL theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng PBGDPL Trung ương và của tỉnh

¹³ Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 12/6/2023; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 03/10/2023.

¹⁴ Chương trình phối hợp số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2023; Chương trình phối hợp số 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 về thực hiện công tác giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam giai đoạn 2018 - 2023.

¹⁵ Báo cáo số 291/BC-STP ngày 15/8/2023 về tổng kết thực hiện Chương trình phối hợp số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp giai đoạn 2019 - 2023; Báo cáo số 334/BC-STP ngày 12/9/2023 về tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam về thực hiện công tác giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam giai đoạn 2018 - 2023.

¹⁶ Luật Dầu khí, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Thanh tra; Luật Phòng, chống rửa tiền; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi); Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật Đầu thầu; Luật Giá; Luật Giao dịch điện tử; Luật Hợp tác xã; Luật Phòng thủ dân sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

¹⁷ Tuyên truyền miệng; trực quan; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; công/trang thông tin điện tử; phát hành tài liệu; thi tìm hiểu pháp luật; đối thoại, giải đáp, tư vấn pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số và mạng xã hội...

Thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng PBGDPL Trung ương, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023¹⁸; kiện toàn thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh với 42 người¹⁹, Tổ thư ký giúp việc Hội đồng với 09 người²⁰.

Hội đồng Phối hợp PBGDPL 11 huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm trọng tâm, trọng điểm; kiện toàn thành viên Hội đồng theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với tổng số 319 người.

Nhìn chung, trong năm 2023, Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp trên địa bàn tỉnh đã phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò tư vấn, tham mưu UBND cùng cấp tổ chức thực hiện công tác PBGDPL, đảm bảo quyền được thông tin pháp luật, nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật của các tầng lớp Nhân dân; góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển.

- Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

Về nội dung:

Nội dung tuyên truyền, PBGDPL đã bám sát yêu cầu đặt ra trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kết luận số 80-KL/TW, Quyết định số 1521/QĐ-TTg, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh và các văn bản chỉ đạo của trung ương. Trong đó, đã tập trung phổ biến các vấn đề, quy định có tính chất thiết thực, phù hợp với nhiệm vụ công tác, đời sống xã hội²¹.

Về hình thức:

Năm 2023, công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên, linh hoạt với nhiều hình thức, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và từng nhóm đối tượng, địa bàn cụ thể. Nổi bật có các hình thức: Tuyên truyền trực tiếp²²; phát hành tài liệu tuyên truyền, PBGDPL²³; viết tin, bài đăng tải trên báo, Đài Phát thanh - Truyền hình, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, Bản tin, Tạp chí,

¹⁸ Kế hoạch số 43/KH-HĐPH ngày 12/4/2023

¹⁹ Thông báo số 04/TB-HĐPH ngày 21/02/2023 về Danh sách thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

²⁰ Quyết định số 27/QĐ-STP ngày 07/3/2023 về kiện toàn Tổ Thư ký Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

²¹ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đất đai; nhà ở; kinh doanh bất động sản; kinh tế tập thể; an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn,... Trong đó, chú trọng phổ biến pháp luật về hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tổ chức các đợt TGPL cho người được TGPL; chính sách, pháp luật hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; các luật, pháp lệnh, văn bản mới được thông qua năm 2022 và năm 2023; các quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; quyền, nghĩa vụ và hoạt động của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; phòng, chống tội phạm; dịch bệnh, thiên tai; các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên, phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới...; hội nhập quốc tế; các điều ước quốc tế, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

²² 7.560 cuộc cho 1.124.316 lượt người dự nghe.

²³ 492.265 bản gồm: đĩa CD, VCD, bản tin, Hôi - Đáp pháp luật, tờ gấp, tờ rơi; 2.458 tài liệu được đăng tải trên Internet.

Tờ thông tin nội bộ²⁴; thi tìm hiểu pháp luật²⁵ (*thi trực tuyến, thi viết, thi sân khấu hóa*); tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử; trực quan (pano, áp phích); tọa đàm, hội thảo, diễn đàn, sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật,... Đặc biệt, thực hiện chủ trương chung về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hoạt động PBGDPL năm 2023 đã chú trọng thực hiện các hình thức: Thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, PBGDPL trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội (Zalo, facebook, các Cổng/Trang thông tin điện tử,...).

- Việc triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật

Các hoạt động PBGDPL qua ứng dụng mạng xã hội như Facebook, Youtube, Twitter,... được triển khai thực hiện thường xuyên, ở hầu hết các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh. Các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, PBGDPL như: Thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, diễn đàn giao lưu trực tuyến, thực hiện tuyên truyền, tư vấn pháp luật trên sóng truyền hình; tuyên truyền, phổ biến trên Cổng/Trang Thông tin điện tử,... tiếp tục được thực hiện và có sự cải tiến, đổi mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/4/2023 tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên đến năm 2030.

Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tiếp tục quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh. Đồng thời, đã thành lập trang Fanpage PBGDPL tỉnh Bình Định tại địa chỉ: <https://www.facebook.com/phobiengiaoducphapluattinhbinhdinh> để kết nối, chia sẻ, truyền thông, PBGDPL, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân tiếp cận kịp thời các thông tin pháp luật; góp phần đa dạng hóa các hình thức PBGDPL.

- Các sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả

Để thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân, thực hiện xã hội hóa công tác PBGDPL, trong năm 2023, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, mang lại hiệu quả cao: Tổ chức các Hội thi “Tìm hiểu pháp luật” bằng hình thức sân khấu hóa; “Diễn đàn trẻ em”; đối thoại trực tiếp; giao lưu trực tuyến; “PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật”, “Phiên tòa rút kinh nghiệm”, các mô hình: “Đăng ký giúp đỡ thanh thiếu niên chậm tiến”, “Phối hợp hỗ trợ thanh niên hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng”, “Cổng trường An toàn giao thông”, “Cụm dân cư tự quản về an ninh trật tự”, “Khu dân cư nói không với tội phạm”, “Camera an ninh”, “Tiếng kèng an ninh”, “Điểm sáng không bạo lực gia đình”, “Quản lý con em không phạm tội và tệ nạn xã hội”, “Nhà trường 02 phối hợp, học sinh 04 không”, “Thắp sáng quốc lộ”, “Thắp sáng đường quê”, “Đoạn đường tự quản về an toàn giao thông”, “Họ tộc, họ

²⁴ Hơn 10.000 tin, bài đăng tải trên báo, đài phát thanh - truyền hình, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, các Bản tin, Tạp chí, Tờ thông tin nội bộ.

²⁵ 314 cuộc.

đạo không có tội phạm”, “Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông gắn với tập huấn, nâng cao kỹ năng lái xe an toàn”, “Mỗi tuần học 01 điều luật”, “Kết nghĩa giữa các chi đoàn lực lượng vũ trang với chi đoàn địa bàn dân cư”, “Chibi cùng thực hiện an toàn giao thông”, “Thanh niên tình nguyện vì an sinh xã hội và bảo vệ môi trường”, “Giáo dục, phòng ngừa, làm giảm thanh thiếu niên vi phạm pháp luật ở địa bàn dân cư”; “Gia đình 05 không”, “Tổ Phụ nữ tuyên truyền không lấn chiếm lòng lề đường”, “Vận động giáo dân gương mẫu thực hiện pháp luật”, “Đội nữ tuyên truyền các vấn đề thời sự”, “Đội tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm”, “Phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội”, “Tổ Thông tin, tuyên truyền, PBGDPL”, “Tổ hòa giải 5 tốt”; “Tổ tư vấn chính trị, pháp luật”,.... Các Câu lạc bộ: “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Thanh niên với pháp luật”, “Tuổi trẻ với pháp luật”, “Thắp sáng niềm tin” “Hôn nhân và Gia đình”, “Phụ nữ với an toàn giao thông”; các phong trào: “Phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; Website, trang Fanpage; nhóm zalo...

c) Việc triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật

Năm 2023, việc xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg tiếp tục được đôn đốc, hướng dẫn thực hiện²⁶. Kết quả:

Đối với Tủ sách pháp luật cấp xã (không phải là xã đặc biệt khó khăn), các xã, phường, thị trấn đã hoàn thành việc sáp nhập Tủ sách pháp luật thành một bộ phận sách, tài liệu pháp luật của Thư viện văn hóa và Trung tâm học tập cộng đồng.

Toàn tỉnh có 24 xã thuộc xã đặc biệt khó khăn²⁷ theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg, trong đó, có 22 xã đặc biệt khó khăn²⁸, 10 xã thuộc huyện nghèo²⁹, 08 xã vừa là xã đặc biệt khó khăn vừa là xã thuộc huyện nghèo³⁰. Tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân có tổng số 74 tủ sách với hơn 3.738 cuốn (*trong đó, lực lượng Công an có 38 tủ với hơn 500 cuốn; Biên phòng có 17 tủ với 310 cuốn; Quân sự có 19 tủ với 2.938 cuốn*). Tủ sách pháp luật

²⁶ Công văn số 586/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 31/5/2023 của Sở Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện một số nội dung về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật

Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh; Công văn số 4586/UBND-NC hướng dẫn thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Công văn số 3000/UBND-NC ngày 12/5/2020 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; Công văn số 3702/UBND-NC ngày 24/6/2021 về việc tiếp tục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở năm 2021.

²⁷ An Trung, An Dũng, An Hưng, An Vinh, An Toàn, An Nghĩa, An Quang, An Hòa, An Tân và thị trấn An Lão (huyện An Lão); Canh Hiệp, Canh Thuận, Canh Hòa, Canh Liên và thị trấn Văn Canh (huyện Văn Canh); Vĩnh Sơn, Vĩnh Kim, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thuận, Vĩnh Hòa (huyện Vĩnh Thạnh); Vĩnh An (huyện Tây Sơn); Ân Sơn, Đak Mang, Bok Tới (huyện Hoài Ân).

²⁸ An Trung, An Dũng, An Hưng, An Vinh, An Toàn, An Nghĩa, An Quang và thị trấn An Lão (huyện An Lão); Canh Hiệp, Canh Thuận, Canh Hòa, Canh Liên và thị trấn Văn Canh (huyện Văn Canh); Vĩnh Sơn, Vĩnh Kim, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thuận, Vĩnh Hòa (huyện Vĩnh Thạnh); Vĩnh An (huyện Tây Sơn); Ân Sơn, Đak Mang, Bok Tới (huyện Hoài Ân).

²⁹ An Trung, An Dũng, An Hưng, An Vinh, An Toàn, An Nghĩa, An Quang, An Hòa, An Tân và thị trấn An Lão (huyện An Lão)

³⁰ An Trung, An Dũng, An Hưng, An Vinh, An Toàn, An Nghĩa, An Quang và thị trấn An Lão (huyện An Lão).

tại các xã đặc biệt khó khăn và tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân đã và đang tiếp tục được kiện toàn, hoàn thiện về cơ chế tổ chức và hoạt động theo quy định tại Điều 10, 11, 12, 13 Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg và đảm bảo kinh phí tối thiểu 3.000.000đ /tủ sách pháp luật/năm.

- Tình hình thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân

Thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương lựa chọn và tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan thiết thực đến lĩnh vực công tác, đời sống hàng ngày của cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh. Trong đó, tập trung nâng cao trách nhiệm, sự lãnh đạo của người đứng đầu, các cấp ủy Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Tình hình thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 26/6/2023 thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 - 2027” năm 2023 trên địa bàn tỉnh; tổ chức 01 Hội nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng truyền thông, xử lý thông tin khi thực hiện truyền thông dự thảo chính sách cho Phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh; cán bộ của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố làm công tác truyền thông chính sách. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao chủ trì tham mưu soạn thảo văn bản QPPL bước đầu đã xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động truyền thông dự thảo chính sách ngay từ khâu dự thảo.

d) Kết quả củng cố kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học

- Củng cố kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật: Hiện nay, toàn tỉnh có 229 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; 327 báo cáo viên pháp luật cấp huyện; 2.579 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã. Đội ngũ này cơ bản đảm bảo về số lượng; tiêu chuẩn, trình độ, có năng lực, kiến thức chuyên môn và trách nhiệm với công việc. Đặc biệt, có những báo cáo viên pháp luật có bề dày kinh nghiệm, am hiểu về kiến thức pháp luật, kiến thức xã hội và kỹ năng truyền đạt, phát huy tốt khi tham gia công tác PBGDPL.

- Công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù: Các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động, linh hoạt tổ chức và chỉ đạo thực

hiện các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn tỉnh³¹.

³¹ **Sở Tư pháp** tổ chức Chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức rung chuông vàng cho học sinh là đoàn viên, thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi tại 02 Trường: Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT Vĩnh Thanh và THCS&THPT Văn Canh, có 600 em học sinh tham dự. **Sở Văn hóa và Thể thao** tổ chức thành công Ngày hội Văn hóa - Thể thao miền biển tỉnh Bình Định lần thứ XIV năm 2023 tại huyện Phù Cát; tổ chức truyền truyền chính sách và hướng dẫn công tác gia đình tại Thôn 1, xã An Vinh, huyện An Lão. Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa tỉnh tham gia Hội thi tuyên truyền lưu động “Biển và Hải đảo Việt Nam” tại thành phố Hải Phòng; tổ chức 415 buổi chiếu phim lưu động phục vụ miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, hải đảo, bãi ngang trên địa bàn tỉnh, thu hút 11.419 lượt người xem. **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội** tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật có liên quan cho các đối tượng nghiện ma túy đang thực hiện các biện pháp cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy; các chính sách trợ giúp cho thân nhân Người khuyết tật và người khuyết tật đang được chăm sóc nuôi dưỡng tại các đơn vị thuộc Sở. Tổ chức huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động cho 130 người lao động ở khu vực không có giao kết hợp đồng lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về An toàn, vệ sinh lao động tại xã Cát Trinh, huyện Phù Cát. Tổ chức 02 lớp tập huấn cho gia đình người tâm thần, trẻ tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí tại công đồng về các kỹ năng, phương pháp chăm sóc, phục hồi chức năng năm 2023 tại thị xã An Nhơn. **Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn** chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp với các địa phương tổ chức 04 buổi tuyên truyền cho 250 người dân tại các xã ven biển của huyện Phù Cát và thị xã Hoài Nhơn; chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm phối hợp với các hội, đoàn thể, địa phương tổ chức 320 đợt tuyên truyền lồng ghép trong các cuộc họp của thôn, làng về bảo vệ rừng, PCCCR cho 19.770 lượt người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi; có 646 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng. **Sở Công Thương** phối hợp với Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương) tổ chức tập huấn về kỹ năng tiếp cận thị trường và nâng cao năng lực xúc tiến thương mại cho 50 học viên là đại diện các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh thuộc đồng bào dân tộc thiểu số miền núi trên địa bàn tỉnh Bình Định; xây dựng Mô hình thương mại hai chiều - HTX Nông dược và Dịch vụ Tổng hợp An Toàn (Thôn 1, xã An Toàn, huyện An Lão). **Ban Dân tộc tỉnh** tổ chức PBGDPL và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tại 07 thôn, làng, khu phố tại huyện Văn Canh và Hoài Ân với 759 người tham dự. Tổ chức hội nghị phổ biến thông tin, tuyên truyền, đồng thời lồng ghép chiếu phim phóng sự về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống... tại 19 thôn, làng, khu phố các huyện Văn Canh và Vĩnh Thanh. Xây dựng 19 pano tuyên truyền tại 12 thôn, làng của xã Canh Liên, thị trấn Văn Canh (huyện Văn Canh); xã Vĩnh Hoà, Vĩnh Thuận, Vĩnh Thịnh (huyện Vĩnh Thạnh) và 03 trường: PTDT bán trú Tiểu học và THCS Vĩnh Kim; PTDT Bán trú Canh Liên và PTDT bán trú An Lão. **Công an tỉnh** chủ động tiếp xúc, vận động cá biệt 47/54 chủ tàu, thuyền trưởng, kết hợp lồng ghép nội dung tuyên truyền Luật Thủy sản năm 2017, các giải pháp cấp bách và lâu dài để khắc phục các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về cảnh báo “thẻ vàng” đối với ngành thủy sản; tổ chức cho phạm nhân học tập nội quy và 04 tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù theo quy định của Bộ Công an; tổ chức 12 lớp giáo dục cho 33 lượt phạm nhân, tập trung vào những nội dung về tình yêu quê hương, đất nước, chuẩn mực đạo đức, một số quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của phạm nhân trong quá trình chấp hành án phạt tù... Tổ chức tuyên truyền 05 đợt cho gần 2.000 công nhân tại Công ty TNHH Hồng Ngọc – KCN Phú Tài và phạm nhân tại Trại giam Công an tỉnh về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cách thức nhận diện tác hại và công tác phòng, chống ma túy. **Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh** phối hợp với Trại giam Kim Sơn tổ chức Giao lưu “Tìm lại ước mơ”; hướng dẫn các cấp hội tổ chức ra mắt mô hình “Địa chỉ tin cậy cộng đồng hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực gia đình” tại xã Canh Liên (huyện Văn Canh) có 89 thành viên tham gia; “Địa chỉ tin cậy cộng đồng” tại xã Vĩnh An (huyện Tây Sơn) và xã Vĩnh Kim (huyện Vĩnh Thạnh) có 34 thành viên; 28 Tổ truyền thông cộng đồng tại các huyện: An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Văn Canh. **Hội Luật gia tỉnh** tổ chức 20 đợt PBGDPL cho gần 2.000 lượt người tham dự tại các xã: Vĩnh Kim, Vĩnh Sơn (huyện Vĩnh Thạnh); các xã: An Toàn, An Nghĩa (huyện An Lão); xã Ân Tường Tây (huyện Hoài Ân); các phường: Tam Quan, Tam Quan Bắc (thị xã Hoài Nhơn) và 600 phạm nhân tại Trại giam Kim Sơn. **Liên đoàn Lao động tỉnh** tổ chức 02 hội nghị phổ biến kiến thức bình đẳng giới tại công ty Cổ phần Việt Úc - Phù Mỹ và Công ty TNHH Trang phục Ngoài trời CPPC Việt Nam; tổ chức 01 cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức pháp luật về an toàn giao thông tại Công ty TNHH Trang phục Ngoài trời CPPC Việt Nam. TP. Quy Nhơn tổ chức 74 buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho 1.593 lượt đối tượng hình sự nổi, thanh thiếu niên chậm tiến, người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo, ngư dân và người dân ở vùng ven biển, hải đảo. Thị xã Hoài Nhơn tổ chức 59 lớp giáo dục cá biệt cho 244 trường hợp vi phạm trật tự, an toàn giao thông, cho viết cam đoan, cam kết không tái phạm; tổ chức 25 cuộc tuyên truyền Luật Thủy sản và chống khai thác IUU tại 06 xã, phường ven biển có gần 2.000 lượt chủ tàu tuyên tham dự; tổ chức tuyên truyền luật BHXH, BHYT, BHTN cho 2.000 công nhân lao động tại các công ty: CP đầu tư An Phát, May Hoài Sơn, Công ty XNK Thanh Quý, TNHH Sinh Phát Việt Nam; TNHH may Khánh Toàn, TNHH Thương mại và xây dựng Thiên Phát. Huyện Tây Sơn tổ chức hội nghị tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tuyên truyền pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình tại xã Vĩnh An có 44 người tham gia; 07 buổi tuyên truyền pháp luật hôn nhân và gia đình có 610 người đồng bào dân tộc thiểu số tham dự; 10 buổi tuyên truyền Luật Người Khuyết tật, Luật Người Cao tuổi có hơn 350 người tham dự; 458 buổi tuyên truyền Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Trẻ em, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế ...có 27.55

- **Công tác PBGDPL trong trường học:** Các sở, ban, ngành, đoàn thể đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương và các trường học tăng cường đổi mới, sáng tạo về hình thức, phương pháp tuyên truyền, PBGDPL, đảm bảo thực chất, hiệu quả³². Nhiều địa phương đã tổ chức các hoạt động có ý nghĩa giáo dục tích cực, bồi dưỡng ý thức tôn trọng, tuân thủ, chấp hành pháp luật cho học sinh³³.

lượt hội viên phụ nữ tham dự; tổ chức hơn 300 buổi tuyên truyền pháp luật về nghĩa vụ quân sự, thanh niên, trẻ em, hôn nhân và gia đình, giao thông đường bộ, phòng, chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em... có hơn 15.000 lượt thanh, thiếu niên tham dự. Huyện Tuy Phước mở các lớp giáo dục, kết hợp răn đe đối với 633 đối tượng thanh thiếu niên chậm tiến, người vi phạm pháp luật; tổ chức 69 đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho 7.790 lượt cán bộ, Nhân dân ở 04 xã ven biển trên địa bàn huyện; tổ chức 02 đợt tuyên truyền, PBGDPL và trợ giúp pháp lý về hòa giải ở cơ sở; pháp luật đất đai, Luật Hôn nhân và gia đình... thu hút 220 lượt cán bộ và Nhân dân tham gia. Huyện Văn Canh tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại 02 làng đặc biệt khó khăn: Hiệp Tiến (xã Canh Hiệp) và Hòn Mè (xã Canh Thuận) với hơn 80 người tham dự.

³² **Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội** tiếp tục hướng dẫn các trường học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật chính khóa, kết hợp trong hoạt động ngoại khóa, ưu tiên giáo dục kỹ năng thực hành, kỹ năng sống để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho học sinh, người học; xây dựng bài giảng điện tử, mô hình trực quan, tình huống pháp lý trong thực tiễn; trang bị pano, áp phích tuyên truyền phù hợp với lứa tuổi; xây dựng hình ảnh, tư liệu phục vụ công tác tuyên truyền, PBGDPL thông qua các cuộc thi, hội thi, các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, tổ chức các hoạt động ngoại khóa; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, Bản tin của nhà trường, mạng xã hội... **Sở Tư pháp** tổ chức 05 chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức “Rung chuông vàng” tại 05 trường: PTDT nội trú THCS&THPT Vĩnh Thạnh; THCS&THPT Văn Canh; THPT Nguyễn Đình Chiểu, THPT Hòa Bình và THPT số 3 An Nhơn, có hơn 1.200 học sinh tham dự và cổ vũ. **Ban Dân tộc** phối hợp thành lập và duy trì 03 Câu lạc bộ “Thanh niên nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” và tổ chức các hội thi, hội thảo, tọa đàm tìm hiểu pháp luật về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại 03 Trường: PTDT Bán trú Tiểu học và THCS Vĩnh Kim; PTDT Bán trú Canh Liên và PTDT bán trú An Lão. **Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh** tổ chức Chương trình tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông cho các em học sinh tại Trường Tiểu học An Toàn (huyện An Lão); phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức Chương trình “An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai” năm 2023 tại trường THPT Số 2 Tuy Phước (xã Phước Quang, huyện Tuy Phước), qua đó đã tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông kết hợp Cuộc thi Rung chuông vàng tìm hiểu các quy định của Luật Giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ cho 400 em học sinh. **Công an tỉnh** tổ chức 03 Hội thi Văn hóa giao thông cho 05 trường Đại học, Cao đẳng; tuyên truyền trực tiếp cho 17 cơ sở giáo dục với hơn 3.060 học sinh, sinh viên; tổ chức cho 18.217 sinh viên ký cam kết chấp hành pháp luật an toàn giao thông; tổ chức tuyên truyền cho hơn 5.100 học sinh tại các trường THPT về phòng, chống tội phạm học đường, cách thức nhận biết và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường; ra mắt Công trình thanh niên “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ học đường”; cấp phát khoảng 42.000 tờ rơi, treo hơn 700 băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền phòng, chống ma túy; tổ chức 18 buổi tuyên truyền pháp luật cho hơn 19.200 đoàn viên, học sinh, sinh viên tại Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Quy Nhơn, Cao đẳng Y tế Bình Định, THPT FPT Quy Nhơn, THPT Trần Cao Vân, Làng trẻ SOS TP. Quy Nhơn; tổ chức 16 lượt chương trình “Một ngày làm lính chữa cháy” cho các cấp mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh với 3.300 người tham gia, qua đó hướng dẫn các biện pháp phòng cháy, kỹ năng xử lý khi có cháy xảy ra và gắn liền với hướng dẫn các biện pháp phòng chống đuối nước. **Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh** chỉ đạo Phòng Chính trị phối hợp với Đoàn Thanh niên Cụm Thi đua số 3 của Tỉnh đoàn tổ chức tuyên truyền pháp luật và cấp phát tờ rơi về biên giới, biển, đảo, Luật Biên phòng Việt Nam cho hơn 200 học sinh trường THPT Dân tộc Nội trú Bình Định; chỉ đạo Đoàn Biên phòng Mỹ An phối hợp với Huyện đoàn Phù Mỹ tổ chức truyền thông về chủ quyền biển, đảo năm 2023 tại trường THPT số 2 Phù Mỹ, thu hút hơn 500 đoàn viên, thanh niên tham dự.

³³ **TP. Quy Nhơn** tổ chức 95 buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông đường bộ; phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, các quyền và bổn phận của trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích ở trẻ em; an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường,... cho hơn 63.000 lượt học sinh. **Thị xã Hoài Nhơn** tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại 25 điểm trường, có 21.930 lượt học sinh và giáo viên tham dự; tổ chức tuyên truyền về Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo tại 07 điểm trường THPT, THCS với 3.700 lượt giáo viên và học sinh tham dự; tổ chức 06 đợt tuyên truyền trực tiếp về phòng, chống ma túy trong các trường học trên địa bàn với 3.618 lượt giáo viên, học sinh tham dự; 02 lượt tuyên truyền về phòng ngừa tội phạm, đặc biệt là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua không gian mạng tại trường THCS Hoài Thanh và trường THPT chuyên Chu Văn An với 900 lượt học sinh và giáo viên tham gia. **Huyện Tuy Phước** tổ chức 410 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho 162.000 lượt cán bộ giáo viên và học sinh. **Huyện Hoài Ân** tổ chức Ngày hội “Thanh niên với văn hóa giao thông năm 2023” tại Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm thu hút gần 700 đoàn viên, học sinh tham gia; tổ chức Phiên tòa giả định tuyên truyền về Luật Phòng, chống ma túy tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Giáo dục thường xuyên huyện; tổ chức Chương trình tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam năm 2023 cho hơn 100 học sinh.

đ) Tình hình triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023: Hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2023, UBND tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm tiếp tục tôn vinh, khẳng định vị trí, vai trò của Hiến pháp, pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước, đời sống kinh tế - xã hội như: Tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho 230 báo cáo viên pháp luật tỉnh; tổ chức Cuộc thi “Hòa giải viên giỏi” tỉnh Bình Định năm 2023; tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2023,... Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý cũng đã tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật có tác động lớn trong việc lan tỏa tinh thần “thượng tôn Hiến pháp” trong đời sống của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh³⁴.

e) Công tác hòa giải ở cơ sở

Năm 2023, UBND tỉnh, Sở Tư pháp tiếp tục hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức³⁵, nâng cao năng lực cho hòa giải viên ở cơ sở; vận động, thuyết phục đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiền hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, đang thường trú ở cơ sở tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

Trong kỳ báo cáo, 1.121 tổ hòa giải đã tiếp nhận 1.449 vụ việc, hòa giải thành 1.190 vụ, đạt 82,1%. Các việc còn lại, đang trong quá trình xác minh, hòa giải.

³⁴ Sở Tư pháp đã tổ chức chuỗi hoạt động tuyên truyền, PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức “Rung chuông vàng” cho hơn 1.000 học sinh là đoàn viên, thanh niên tại 05 Trường THPT; 02 Ngày hội “Công dân với pháp luật” tại các huyện: Vân Canh, Tuy Phước; 02 Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở tại các huyện: Tây Sơn, Phù Mỹ; thực hiện xã hội hóa, huy động hơn 80 triệu đồng thực hiện truyền thông trực quan (150 pano, phướn và 11 băng rôn) về Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Ngày Pháp luật. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp đã tổ chức tập huấn kỹ năng và nâng cao kiến thức pháp luật trong hoạt động tố tụng về TGPL cho hơn 120 cán bộ cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và thẩm phán các huyện, luật sư thực hiện TGPL và trợ giúp viên pháp lý.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông tại Trường Tiểu học An Toàn; phối hợp tổ chức Chương trình “An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai” kết hợp thi Rung chuông vàng tìm hiểu pháp luật tại trường THPT Số 2 Tuy Phước; tổ chức các Cuộc thi: “Thanh niên với pháp luật”; “Thanh niên với chuyển đổi số” năm 2023.

Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh phối hợp tổ chức tuyên truyền Luật Biên phòng Việt Nam và một số văn bản quy định chi tiết cho quần chúng nhân dân khu vực biên giới biên;

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh tổ chức Ngày hội “Thanh niên với văn hóa giao thông” năm 2023 thu hút hơn 500 ĐVTN tham gia; tổ chức 79 buổi tuyên truyền kiến thức chăm sóc sức khỏe vị thành niên, Diễn đàn truyền thông “Phòng chống đuối nước, xâm hại tình dục và bạo lực học đường” tại các liên đội Tiểu học và THCS, thu hút gần 5.269 em học sinh tham gia.

Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh xây dựng 16 câu hỏi của mô hình “Mỗi tuần 1 câu hỏi, 1 đáp án”; in treo 08 băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền hưởng ứng Ngày Pháp luật tại cơ quan Bộ chỉ huy và cán Đoàn Biên phòng, Hải đội Biên phòng 2; viết, đưa 09 tin, 2 bài, 1 phóng sự và 51 ảnh về các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật trên báo, đài trung ương, địa phương, trang Facebook “Đất và Người Bình Định”; chỉ đạo Phòng Chính trị phối hợp với Đoàn Thanh niên Cụm Thi đua số 3 của Tỉnh đoàn tổ chức tuyên truyền pháp luật và cấp phát tờ rơi về biên giới, biển, đảo, Luật Biên phòng Việt Nam cho hơn 200 học sinh trường THPT Dân tộc Nội trú Bình Định; chỉ đạo các Đoàn Biên phòng Mỹ An, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn phối hợp với Huyện đoàn Phù Mỹ, phường Trần Phú tổ chức truyền thông về chủ quyền biển, đảo, Luật Biên phòng Việt Nam.

³⁵ Toàn tỉnh, hiện có 1.121 tổ hòa giải với 8.130 hòa giải viên ở cơ sở.

Năm 2023, UBND tỉnh đã tổ chức Cuộc thi “Hòa giải viên giỏi” tỉnh Bình Định³⁶ với sự tham gia của 11 đội thi đại diện cho 11 huyện, thị xã, thành phố. Kết quả đã trao 01 giải Nhất³⁷; 01 giải Nhì³⁸; 01 giải Ba³⁹; 03 giải Khuyến khích⁴⁰ và 03 giải phụ cho các đội thi và hòa giải viên; thành lập Đội thi Hòa giải viên giỏi tham gia Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV khu vực miền Trung - Tây Nguyên và đạt giải khuyến khích, xếp vị trí thứ 7/17 đội thi.

- Việc triển khai tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở:

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 09/5/2023 tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Sở Tư pháp đã tổ chức sưu tầm, cung cấp tài liệu, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu, hình ảnh... phục vụ tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trong toàn quốc; xây dựng Tạp chí truyền hình Pháp luật và đời sống nội dung chuyên đề về tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở;...

UBND đã xây dựng báo cáo⁴¹ và tổ chức Hội nghị tổng kết, thực hiện khen thưởng 05 tập thể, 06 cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

f) Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp

Năm 2023, tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, UBND tỉnh đã tập huấn nghiệp vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, nội dung tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021 – 2025 thông qua hoạt động tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã trong toàn tỉnh; báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh⁴².

Sở Tư pháp cũng đã ban hành các văn bản⁴³ hướng dẫn các địa phương đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức biên soạn, phát hành 2.000 cuốn Hỏi - đáp pháp luật về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

³⁶ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh.

³⁷ Đội thi của huyện Phù Cát

³⁸ Đội thi của thị xã An Nhơn

³⁹ Đội thi của huyện Tuy Phước

⁴⁰ Các đội thi của huyện: Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân

⁴¹ Báo cáo số 151/BC-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh về tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

⁴² Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 06/3/2023

⁴³ Công văn số 1309/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 14/11/2023 về hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1320/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 14/11/2023 về hướng dẫn một số nội dung về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Nhiệm vụ được giao gắn với Bộ tiêu chí và đánh giá, công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao

Năm 2023, UBND tỉnh đã tổ chức 03 lớp tập huấn chuyên đề “xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và xã đạt tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao” cho hơn 400 học viên là chủ tịch, phó chủ tịch và công chức Tư pháp - Hộ tịch của 159 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Sở Tư pháp thực hiện cấp phát sổ tay Hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn tiếp cận pháp luật do Bộ Tư pháp phát hành và Hỏi – đáp pháp luật về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật do Sở Tư pháp phát hành đến Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đăng tải toàn bộ các tài liệu này, các văn bản có liên quan trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh và đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên Báo Bình Định, chuyên mục Pháp luật và Đời sống trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, hệ thống loa, đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở.

Sở cũng đã ban hành các văn bản⁴⁴ để hướng dẫn các địa phương trong đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Công tác kiểm tra về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Trong năm 2023, Đoàn Kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã kiểm tra công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại 02 đơn vị cấp xã: UBND xã Mỹ Hiệp (huyện Phù Mỹ); UBND xã Hoài Châu Bắc (thị xã Hoài Nhơn) và 02 đơn vị cấp huyện: UBND huyện Phù Mỹ; UBND thị xã Hoài Nhơn. Qua đó cho thấy, công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở các đơn vị được kiểm tra cơ bản đều đảm bảo theo quy định; nhiều vấn đề hạn chế, tồn tại được xác định, đánh giá về nguyên nhân và đề xuất giải pháp tháo gỡ nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của người dân ở các địa phương.

Kết quả cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022: Toàn tỉnh, có 158 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt tỷ lệ 99,4 %) và 01 xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (chiếm tỷ lệ 0,6 %).

Kết quả triển khai nhiệm vụ được giao gắn với nông thôn mới: Trong năm 2023, Sở Tư pháp đã tham gia thẩm định tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng xã đạt tiêu chí nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, kết quả: Có 06 xã⁴⁵ đạt

⁴⁴ Công văn số 1309/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 14/11/2023 về hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1320/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 14/11/2023 về hướng dẫn một số nội dung về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

⁴⁵ Ân Nghĩa (huyện Hoài Ân); An Tân (huyện An Lão); Mỹ Đức, Mỹ Thắng (huyện Phù Mỹ); Vĩnh Quang (huyện Vĩnh Thạnh), Canh Hiền (Vân Canh)

tiêu chí thành phần 18.5 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng xã nông thôn mới, có 11 xã⁴⁶ đạt tiêu chí thành phần 16 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

g) Kinh phí dành cho công tác PBGDPL; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở năm 2023

Kinh phí PBGDPL và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được cấp trong năm 2023 là: 25.822.301.160 đồng. Trong đó: Cấp tỉnh: 22.306.648.000 đồng; cấp huyện: 2.023.960.000 đồng; cấp xã: 1.491.693.160 đồng. Đối với công tác hòa giải ở cơ sở, các địa phương thực hiện đảm bảo kinh phí theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 26/01/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định mức chi, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở với tổng kinh phí là 607.900.000 đồng, trong đó, chi thù lao theo vụ việc cho hòa giải viên là 222.750.000 đồng.

Nhìn chung, các cấp, các ngành đã có sự quan tâm, đầu tư cho công tác PBGDPL. Tuy nhiên, việc đáp ứng kinh phí đối với công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vẫn còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Hầu hết các địa phương cấp xã chưa lập kế hoạch, đưa vào dự toán ngân sách hàng năm mà chỉ thực hiện chi theo việc - phát sinh đến đâu thì cân đối chi đến đó. Vì vậy, không thể thực hiện việc đa dạng, đổi mới (về cả số lượng và hình thức) các hoạt động PBGDPL hay ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo yêu cầu, nhu cầu thực tiễn về tìm hiểu pháp luật, tiếp cận pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

3.2. Khó khăn, hạn chế

Nhận thức của một số ít lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác PBGDPL nên chưa quan tâm đúng mức trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa thực sự nhịp nhàng; có tình trạng đùn đẩy trách nhiệm làm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả trong công tác PBGDPL.

Một số cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án liên quan đến công tác PBGDPL; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật mới còn chậm, chưa đạt yêu cầu về tiến độ.

Một số ít thành viên của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh phát huy chưa hết tinh thần, trách nhiệm nên việc tư vấn, tổ chức hoạt động PBGDPL tại cơ quan công tác còn hạn chế; hoạt động phối hợp với cơ quan thường trực thiếu tính chủ động.

Một số địa phương còn chậm hoặc không thực hiện việc chi trả chế độ cho hòa giải viên theo quy định.

⁴⁶ Phước Quang, Phước Sơn, Phước Nghĩa (huyện Tuy Phước); Nhơn Hải (TP. Quy Nhơn); Cát Hanh (huyện Phù Cát); Mỹ Châu, Mỹ Quang (huyện Phù Mỹ); Bình Tường (huyện Tây Sơn); Ân Tường Tây (huyện Hoài Ân); Nhơn An, Nhơn Lộc (thị xã An Nhơn)

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, LLTP, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

4.1. Kết quả đạt được

a) Về công tác hộ tịch

UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 4363/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 ban hành Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2023. Theo đó, tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản triển khai cho các Phòng Tư pháp cấp huyện về việc thực hiện Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP.

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 (Đề án 06), Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo. UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 18/3/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định trong năm 2023. Theo đó, Sở Tư pháp đã tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Trung ương và địa phương, chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện hoàn thành các nội dung nhiệm vụ theo tiến độ đề ra của Đề án 06. Trong đó tập trung thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm như: rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Kết quả, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã được rà soát.

Để triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06 của Chính phủ gồm: “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng”, Sở Tư pháp đã phối hợp với Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp triển khai tổ chức tập huấn cho 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Định theo hình thức trực tuyến và phối hợp với UBND các huyện: Tây Sơn, Phù Cát, An Lão, Tuy Phước tổ chức tập huấn theo hình thức trực tiếp cho công chức tư pháp hộ tịch cấp xã trực tiếp đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06 của Chính phủ gồm: “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp

thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng”⁴⁷.

Sở Tư pháp đã phối hợp Văn phòng UBND tỉnh thực hiện rà soát Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, bảo đảm tích hợp đầy đủ nội dung mẫu hộ tịch điện tử tương tác trên Hệ thống; bảo đảm việc duy trì kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTCH cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp; Thực hiện tốt công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch theo tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

Việc triển khai số hoá sổ hộ tịch theo quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP⁴⁸

⁴⁷ UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Văn bản số 1813/UBND-KSTT ngày 30/3/2023 triển khai nhiệm vụ liên thông đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06 của Chính phủ gồm: “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng”. Sở Tư pháp đã ban hành 08 Văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông. Theo đó, chỉ đạo bố trí trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật tại các cơ quan đăng ký hộ tịch, tổ chức 02 đợt bồi dưỡng, tập huấn cho Lãnh đạo UBND cấp xã và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã triển khai ký số, cấp bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử. Đến nay có 159 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06 của Chính phủ gồm: “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” (đạt tỷ lệ 100%).

Ban hành Văn bản triển khai, hướng dẫn cho địa phương thực hiện tốt việc đăng ký hộ tịch trực tuyến theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; NĐ số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Ban hành văn bản số 869/STP-HC&BTTP ngày 17/8/2023 về việc triển khai thực hiện các quy định của Thông tư số 03/2023/TT-BTP và đẩy mạnh thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố; chỉ đạo Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt nội dung của Thông tư số 03/2023/TT-BTP tới cơ quan đăng ký hộ tịch cấp huyện, cấp xã, công chức làm công tác hộ tịch và công chức các ngành có liên quan; quan tâm, bố trí trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật tại các cơ quan đăng ký hộ tịch để đáp ứng yêu cầu thực hiện việc liên thông TTHC, nhất là việc bố trí trang thiết bị cơ bản phục vụ giải quyết TTHC trên môi trường điện tử như: máy scan, thiết bị ký số để ký số bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử; quán triệt, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện ký số theo đúng quy định pháp luật. Chỉ đạo Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp số liệu, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử báo cáo Sở Tư pháp. Kết quả thực hiện triển khai, thực hiện liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính từ ngày 10/7/2023 đến ngày 10/8/2023 (01 tháng): Các phường, xã, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố đã tiếp nhận 02 nhóm thủ tục liên thông Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng phí là: 1.095 trường hợp (Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi là 920 trường hợp, Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng phí là 175 trường hợp), trong đó đã thực hiện giải quyết xong 737 trường hợp (Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi là 727 trường hợp, Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng phí là 10 trường hợp). Sau 01 tháng triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông tỉnh Bình Định là 01 trong 06 địa phương có tỷ lệ hồ sơ phát sinh cao nhất nước.

⁴⁸ UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 Ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh Bình Định, Phòng Tư pháp đã tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn ban hành kế hoạch triển khai cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch giấy hiện đang lưu trữ tại các cơ quan đăng ký hộ tịch vào Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch. Đồng thời có một số địa phương đã bố trí được nguồn kinh phí và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để đảm bảo thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch giấy vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; chỉ đạo các Phòng Tư pháp, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện rà soát, thống kê số liệu các sự kiện hộ tịch đã được đăng ký tại địa phương.

Thực hiện Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch triển khai Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Bình

Sở Tư pháp đã thực hiện tốt công tác phối hợp giữa cơ quan Tư pháp, cơ quan Công an và các cơ quan có liên quan trong việc rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, kết nối, khai thác CSDLQGVC phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hộ tịch; kiểm tra, xác minh theo quy định tại Điều 73 Luật Hộ tịch, không yêu cầu người dân nộp/xuất trình giấy tờ chứng minh thông tin về cư trú theo quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022. Sở Tư pháp ban hành 13 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho địa phương về công tác hộ tịch.

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, theo số liệu thống kê của các địa phương đã thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử, nhìn chung tình hình đăng ký khai sinh cho trẻ em, đăng ký khai sinh quá hạn trẻ em bị bỏ rơi; trẻ em chưa xác định được cha/mẹ, trẻ em được

Định (bắt đầu triển khai từ ngày 01/8/2019). Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 02/KH-STP ngày 17/01/2020 tổ chức lớp tập huấn, hướng dẫn thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Từ ngày 01/8/2019 đến nay, các cơ quan có thẩm quyền đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh, đã thực hiện việc số hóa cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch toàn quốc tổng số: 716.611 trường hợp, trong đó đối với khai sinh: 392.782 trường hợp, Kết hôn: 94.7017 trường hợp, Khai tử 95.589 trường hợp, đăng ký hộ tịch khác: 133.539, cho đến nay đã có 136.641 trường hợp được Bộ Công an cấp mã số định danh cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Theo Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Bình Định, các cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch vào phần mềm được ưu tiên thực hiện theo thứ tự: Nhóm Sổ đăng ký kết hôn, Sổ đăng ký khai sinh, Sổ đăng ký nhận cha mẹ con, Sổ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, Sổ đăng ký khai tử và các Sổ đăng ký hộ tịch còn lại. Cụ thể:

Tổng số sổ hộ tịch cần phải số hóa theo từng loại sổ đang được lưu giữ tại tỉnh Bình Định: Tổng số quyển: 20.341 quyển, tổng số dữ liệu: 2.530.483 dữ liệu.

Tổng số sổ, dữ liệu hộ tịch đã được tiến hành số hóa xong (đã nhập vào phần mềm): 3.359 sổ, 604.900 dữ liệu. Đã số hóa đến giai đoạn 2 theo Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp, đạt tỷ lệ: 23%.

Qua kiểm tra việc số hóa của các đơn vị chưa đúng theo quy trình hướng dẫn của Bộ Tư pháp, chỉ nhập thông tin từ sổ hộ tịch giấy chưa thực hiện Scan các trang thông tin khai sinh trên sổ hộ tịch giấy thành file tương ứng để đính kèm trên phần mềm điện tử.

Thực hiện Đề án 06, Sở Tư pháp đã phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 05/05/2023 ban hành Kế hoạch triển khai nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Cục Hộ tịch - quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Kết quả thực hiện Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 05/05/2023: Đã thực hiện khảo sát, đánh giá hạ tầng công nghệ thông tin, địa điểm, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin; Sở Tư pháp đã phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính tổ chức 03 đợt tập huấn (tại TP.Quy Nhơn, Thị xã An Nhơn, Thị xã Hoài Nhơn) việc nhập liệu hộ tịch, xây dựng dự toán kinh phí, thanh quyết toán kinh phí nhập dữ liệu cho 839 người, trong đó: số cán bộ, công chức cấp huyện 44 người; số cán bộ công chức cấp xã 795 người.

Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 690/STP-HC&BTTP ngày 30/6/2023 về việc hướng dẫn thí điểm nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại 03 phường trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và yêu cầu báo cáo đánh giá kết quả thí điểm nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch. Kết quả thí điểm:

Tổng số dữ liệu hộ tịch đã được nhập thí điểm: 1.175/1.755 trường hợp, đạt tỷ lệ 66%, cụ thể: Sổ đăng ký khai sinh: 04 sổ; dữ liệu hộ tịch đã được nhập thí điểm: 420/823 trường hợp, đạt tỷ lệ 51%. Sổ đăng ký kết hôn: 06 sổ; dữ liệu hộ tịch đã được nhập thí điểm: 510/582 trường hợp, đạt tỷ lệ 87%. Sổ đăng ký khai tử: 04 sổ; dữ liệu hộ tịch đã được nhập thí điểm: 245/350 trường hợp, đạt tỷ lệ 70%. Trong đó: Sau khi kết thúc thí điểm nhập dữ liệu hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại 03 phường: Trần Phú, Lê Hồng Phong, Lý Thường Kiệt, Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn và 03 địa phương thuộc diện thí điểm hợp rút kinh nghiệm trước khi triển khai chính thức trên địa bàn toàn tỉnh. Đến nay 159 xã, phường, thị trấn đang phối hợp với Công an cùng cấp đã nhập dữ liệu hộ tịch 04 loại sổ hộ tịch (Sổ đăng ký khai sinh: 143.433 trường hợp, Sổ đăng ký khai tử: 6.093 trường hợp, sổ đăng ký kết hôn: 6.057 trường hợp, Sổ đăng ký nuôi con nuôi: 31 trường hợp) và đã đề xuất UBND tỉnh triển khai trên toàn tỉnh.

nhận làm con nuôi, trẻ em sống trong Cơ sở bảo trợ xã hội được thực hiện đúng quy định⁴⁹.

b) Về công tác quốc tịch

Ban hành văn bản gửi Cục Hộ tịch, Quốc tịch và Chứng thực – Bộ Tư pháp về việc cung cấp thông tin thôi, mất hoặc bị tước quốc tịch Việt Nam.

Ban hành 04 văn bản triển khai, báo cáo kết quả công tác quốc tịch; cung cấp thông tin thôi, mất hoặc bị tước quốc tịch Việt Nam; báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hiệp quốc; báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hiệp quốc năm 2023.

c) Về lĩnh vực chứng thực

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; theo dõi việc thực hiện chứng thực điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Tiếp tục chỉ đạo các Phòng Tư pháp, UBND cấp xã thực hiện tốt Quyết định số 95/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, trách nhiệm phối hợp, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực đối với hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Bình Định.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 Phê duyệt Phương án tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục “Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận” phục vụ nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần.

Sở Tư pháp đã kịp thời trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực cho các Phòng Tư pháp, kịp thời ban hành văn bản gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc chấn chỉnh hoạt động chứng thực chữ ký người dịch.

⁴⁹ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố giai đoạn 2023 - 2025. Theo đó, năm 2023 UBND tỉnh Bình Định đã mở 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hộ tịch, chứng thực cho công chức Tư pháp - Hộ tịch, Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định với số lượng 318 người là chủ tịch UBND cấp xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tư pháp, Học viện Tư pháp tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch năm 2023 cho 187 công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, công chức hộ tịch Phòng Tư pháp cấp huyện thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-STP ngày 21/03/2023 Kế hoạch kiểm tra lĩnh vực Hành chính tư pháp và Bảo trợ tư pháp năm 2022. Theo đó, tiến hành kiểm tra công tác hộ tịch, chứng thực tại 02 Phòng Tư pháp cấp huyện và 06 UBND cấp xã. Qua kiểm tra đã chỉ ra những tồn tại, sai sót trong quá trình đăng ký quản lý hộ tịch, hướng dẫn, chấn chỉnh địa phương rút kinh nghiệm, khắc phục. Vì vậy, trong nhiều năm qua, hầu như trên địa bàn tỉnh không xảy ra khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác hộ tịch.

d) Về công tác Nuôi con nuôi

Thực hiện báo cáo về công tác nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Định; triển khai việc khảo sát lấy ý kiến đối với dự thảo mô hình cung cấp dịch vụ nuôi con nuôi; Ban hành văn bản gửi Phòng Tư pháp huyện Tuy Phước về việc lấy ý kiến niêm yết việc giải quyết cho trẻ em làm con nuôi; ban hành văn yêu cầu Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố về việc tăng cường công tác rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách, hồ sơ của trẻ em có nhu cầu tìm gia đình thay thế; Ban hành văn bản gửi Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp báo cáo công tác rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách, hồ sơ của trẻ em có nhu cầu tìm gia đình thay thế.

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019; Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp và để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 371/STP-HC&BTTP ngày 18/4/2023 hướng dẫn nghiệp vụ con nuôi trong nước cho các Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn đến UBND cấp xã về nghiệp vụ đăng ký nuôi con. Trong đó, Ủy ban nhân dân cấp xã hàng tháng rà soát, đánh giá nhu cầu trẻ em cần được nhận làm con nuôi. Trong trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Nuôi con nuôi, Công ước La Hay đã thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như thông qua phương tiện thông tin đại chúng báo đài, qua tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông qua việc tiếp công dân, hoạt động trợ giúp pháp lý về nuôi con nuôi trong nước....góp phần nâng cao chất lượng trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi tại địa phương.

Phối hợp với Đoàn công tác của Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp tổ chức việc kiểm tra thực hiện đăng ký nuôi con nuôi trong nước, tập huấn, kiểm tra hồ sơ, hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký nuôi con nuôi trong nước theo Quyết định số 57/QĐ-BTP ngày 18/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế Hoạch công tác năm 2023 của Cục Con nuôi cho công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã, phường trên địa bàn thành phố Quy Nhơn.

Tình hình đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 31 trường hợp, trong đó có 20 trường hợp dưới 01 tuổi (10 nam, 10 nữ); 05 trường hợp từ 01 tuổi đến dưới 05 tuổi; 06 trường hợp từ 05 tuổi trở lên.

đ) Về công tác lý lịch tư pháp (LLTP)

Kết quả công tác quản lý nhà nước: UBND tỉnh ban hành Văn bản số 3618/UBND-KSTT ngày 27/6/2022 về việc tham mưu tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu LLTP trực tuyến; năm 2023, Sở Tư pháp đã tiếp tục chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan nghiên cứu, rà soát việc tham

mu, đề xuất tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu LLTP trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 1722/BTP-TTLLTPQG ngày 30/5/2022 và báo cáo tình hình tái cấu trúc Quy trình thực hiện cấp Phiếu LLTP trực tuyến Trung tâm LLTP quốc gia – Bộ Tư pháp.

Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về LLTP tại địa phương; Đoàn thanh niên Sở Tư pháp phối hợp với Đoàn Thanh niên xã Nhơn Lý tổ chức tuyên truyền, cấp phát tờ rơi và hướng dẫn người dân thủ tục đăng ký nộp hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực giúp người có nhu cầu nắm bắt đầy đủ thông tin về thành phần hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP tạo thuận lợi, tiết kiệm thời gian đi lại cho người dân⁵⁰.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu LLTP tại địa phương theo quy định của pháp luật: Sở Tư pháp tiếp nhận, kiểm tra và phân loại 3.569 thông tin, cung cấp cho Trung tâm LLTP quốc gia, sở Tư pháp các tỉnh khác. Thực hiện cung cấp bản LLTP và thông tin LLTP bổ sung cho Trung tâm LLTP quốc gia đúng thời hạn; Thực hiện việc phối hợp rà soát thông tin LLTP giữa Sở Tư pháp và Trung tâm LLTP quốc gia định kỳ 06 tháng theo quy định.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp Phiếu LLTP

Sở Tư pháp tiếp nhận 12.024 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP, thực hiện cấp Phiếu LLTP 11.216 trường hợp, trong đó: cấp phiếu LLTP số 1 là 9.076 trường hợp; cấp phiếu LLTP số 2 là 2.104 trường hợp. Cấp phiếu LLTP nhằm mục đích xóa án tích cho 71 trường hợp. Quá trình thực hiện cấp phiếu LLTP đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật không có hồ sơ trễ hạn.

Thực hiện tra cứu, xác minh thông để cấp Phiếu LLTP theo Quy chế phối hợp số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 của Trung tâm LLTP Quốc gia, Cục Hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát về phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP cho 12.024 trường hợp bảo đảm 100% hồ sơ thuộc trường hợp gửi xác minh tại Trung tâm LLTP quốc gia thực hiện tra cứu, xác minh theo Quy chế phối hợp số 02. Đã lập mới LLTP cho 968 trường hợp người có án tích; bổ sung LLTP: 850 trường hợp.

e) Công tác đăng ký biện pháp bảo đảm

Các sở, ngành liên quan tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong hoạt động đăng ký, cung cấp thông tin; chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

⁵⁰ Ban hành 01 văn bản về việc trả lời Đơn đề nghị hỗ trợ giải quyết xóa án tích; Ban hành văn bản gửi Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia về việc xin ý kiến hướng dẫn tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và trả kết quả phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến; Ban hành văn bản trình UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; ban hành 11 văn bản v/v trả lời thông tin lý lịch tư pháp cho các cá nhân; ban hành văn bản số 104/TTr-STP ngày 04/10/2023 trình UBND tỉnh Về việc đề xuất dự thảo Báo cáo phương án cắt giảm các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp.

Phối hợp với Cục Công tác phía nam tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm cho các tổ chức tín dụng, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các chi nhánh, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

* Kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết 47.751 hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm (1.693 trường hợp không phải nộp phí đăng ký biện pháp bảo đảm), trong đó: 25.407 hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm, 205 hồ sơ đăng ký thay đổi, 01 hồ sơ đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm, 22.138 hồ sơ xóa đăng ký; cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm: 21 phiếu.

f) Công tác bồi thường nhà nước

Thực hiện Văn bản số 5178/BTP-BTNN ngày 23/12/2022 của Bộ Tư pháp về việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 30/3/2023 về việc triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Sở Tư pháp Bình Định ban hành Kế hoạch số 22/KH-STP ngày 21/3/2023 của Sở Tư pháp về việc kiểm tra lĩnh vực Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp năm 2023. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quy chế Phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định và tổ chức kiểm tra công tác bồi thường nhà nước tại thị xã An Nhơn. Qua công tác kiểm tra tại địa phương không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước, nhìn chung các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức, kết hợp lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến với các văn bản pháp luật khác; bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức thông qua tài liệu chuyên sâu về công tác bồi thường nhà nước do Bộ Tư pháp cấp phát, tham khảo tờ gấp, tờ rơi, trang điện tử của Bộ Tư pháp...

Trong năm 2023, trên địa bàn tỉnh Bình Định không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước, tuy nhiên, Sở Tư pháp với chức năng, nhiệm vụ là cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước tại địa phương phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đôn đốc, nắm bắt tình hình các vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước đang được giải quyết tại các cơ quan tố tụng và có nguy cơ phát sinh bồi thường nhà nước nhằm kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp. Đồng thời theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện báo cáo công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi địa phương, đơn vị mình quản lý để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

4.2. Khó khăn, hạn chế

Biên chế, cơ sở vật chất ở một số địa phương còn hạn chế; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm của một số công chức Tư pháp - Hộ tịch chưa đáp

ứng với nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Công tác hộ tịch, chứng thực ngày càng nhiều và phức tạp, nhưng chưa có chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch để động viên, khuyến khích đội ngũ này an tâm công tác, yêu ngành.

Phần mềm hộ tịch điện tử dùng chung thường gặp xuyên lỗi đăng nhập (không vào được hệ thống, tự động đăng xuất, tài khoản ký của lãnh đạo và đóng dấu của văn thư khi thực hiện TTHC liên thông thường bị lỗi không nhìn thấy thông tin ký và đóng dấu, không tải file được), khi vướng gọi tổng đài 1900888824 không ai nghe máy để hỗ trợ, gây khó khăn cho việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ cho công dân đúng thời gian quy định.

Việc triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử còn hạn chế do người dân chưa có nhu cầu.

5. Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

5.1. Kết quả đạt được

a) Công tác hỗ trợ tư pháp

- **Công tác luật sư:** Báo cáo Bộ Tư pháp về việc tổng kết thi hành Luật luật sư; ban hành các văn bản chỉ đạo về việc tăng cường phối hợp quản lý hoạt động luật sư trên địa bàn tỉnh⁵¹.

- **Công tác công chứng:** Ban hành 37 văn bản thực hiện, hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về công chứng, như: văn bản gửi Cục Hỗ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp về việc báo cáo thống kê về thực hiện một số quy định của pháp luật về hoạt động công chứng; đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng; tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Đề án “Tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Định”; trả lời Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP. Quy Nhơn về việc nhận thừa kế theo di chúc; chỉ đạo Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định khắc phục, phòng ngừa vi phạm pháp luật và báo cáo kết quả khắc phục cho Viện Kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng; ban hành nhiều văn bản gửi Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra về việc rà soát, cung cấp thông tin, tài liệu và tạm dừng các hoạt động liên quan đến biến động tài sản của bị can hoặc cung cấp thông tin công chứng cho các cơ quan điều tra; phối hợp với Hội Công chứng viên tỉnh tổ chức thành công Lớp Bồi dưỡng công chứng viên năm 2023 tại tỉnh Bình Định; trả lời

⁵¹ Tiếp nhận, giải quyết 06 TTHC lĩnh vực luật sư. Kiểm tra về tổ chức và hoạt động 01 tổ chức hành nghề luật sư; thực hiện tốt việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cho Bộ Tư pháp về việc cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho các cá nhân trên địa bàn tỉnh. Công tác luật sư tiếp tục thu hút các luật sư hoạt động hành nghề, trong năm 2023 đã tăng thêm 02 chi nhánh Văn phòng luật sư; 02 cá nhân được Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 19 Văn phòng Luật sư và 04 Công ty Luật, 06 Chi nhánh Công ty luật (tăng 02 chi nhánh so với cùng kỳ năm 2022) và 03 Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư. Có 56 luật sư là thành viên của Đoàn luật sư tỉnh Bình Định (tăng 02 thành viên so với cùng kỳ năm 2022); 08 người đăng ký tập sự hành nghề luật sư (tăng 06 người so với cùng kỳ năm 2022).

Theo báo cáo của 17/23 tổ chức hành nghề luật sư: Tổng số việc đã thực hiện được là 364 việc (trong đó 87 vụ việc tố tụng, 169 việc tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác, 108 việc trợ giúp pháp lý); tổng doanh thu là 1.653.562.253 đồng. Tổng nộp thuế 475.731.825 đồng.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Công văn số 1205/VPĐK-ĐK&CGCN ngày 01/08/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh về công chứng Văn bản thỏa thuận phân chia di sản của ông Hồ Ngọc Đình⁵².

- Công tác đấu giá tài sản:

Ban hành 15 văn bản thực hiện, hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản, như: Báo cáo Bộ Tư pháp về việc kết quả 01 năm triển khai thi hành Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Định; kiểm tra, làm rõ nguyên nhân việc chậm nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất lô đất số OLK2-1 trúng đấu giá tại phiên đấu giá ngày 06/8/2022 tại Công ty Đấu giá hợp danh Kiểu Việt; tình hình quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký năm 2022; về việc tạm ngừng hoạt động của Công ty đấu giá hợp danh Công Minh QT; dự thảo phương án đấu giá sản phẩm yến sào Bình Định năm 2022; đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ đấu giá; rà soát Danh sách công bố tổ chức đấu giá tài sản, chi nhánh tổ chức đấu giá tài sản và đội ngũ đấu giá viên gửi Cục Bỏ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp đề công bố ... Thực hiện công tác giám sát đấu giá quyền sử dụng đất tại các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản⁵³.

- Công tác giám định tư pháp: Ban hành văn bản gửi Bộ Tư pháp: Về việc đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ giám định tư pháp và hướng dẫn Công an tỉnh Bình Định về bổ nhiệm Giám định viên kỹ thuật hình sự; báo cáo tình hình, kết quả công tác đấu giá tài sản, giám định tư pháp tỉnh Bình Định; báo cáo tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật Giám định tư pháp, Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp. Ban hành văn gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh về việc tăng cường tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp⁵⁴.

⁵² Thực hiện 22 TTHC lĩnh vực công chứng; kiểm tra về tổ chức và hoạt động 01 tổ chức hành nghề công chứng; cập nhật thông tin ngăn chặn lĩnh vực đất đai vào phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng: 744 thông tin. Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng: Trên địa bàn tỉnh hiện có 19 tổ chức hành nghề công chứng trong đó: 03 Phòng Công chứng và 16 Văn phòng công chứng (tăng 01 văn phòng so cùng kỳ năm 2022). Tổng số công chứng viên trên địa bàn tỉnh là 41 công chứng viên đang hành nghề trong các tổ chức hành nghề công chứng (tăng 05 công chứng viên so với cùng kỳ năm 2022).

Theo báo cáo của 19/19 tổ chức hành nghề công chứng, tổng số việc đã công chứng là 66.456 việc, chứng thực là 188.898 việc; tổng số thù lao công chứng thu được 1.519.464.000 đồng; tổng số phí công chứng thu được 28.956.761.145 đồng và phí chứng thực là 1.821.697.062 đồng; tổng nộp ngân sách nhà nước, nộp thuế là 3.344.455.256 đồng.

⁵³ Tiếp nhận, thực hiện 03 TTHC về đấu giá tài sản; kiểm tra về tổ chức và hoạt động 01 tổ chức đấu giá tài sản; phối hợp với Thanh tra Sở Tư pháp thực hiện 03 cuộc thanh tra chuyên ngành tại các đơn vị có tài sản về việc triển khai thực Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức đấu giá tài sản: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 09 tổ chức đấu giá tài sản, gồm: 01 Trung tâm ĐGTS, 08 doanh nghiệp ĐGTS (giảm 01 tổ chức so với cùng kỳ năm 2022) và 06 chi nhánh của DNDGTS (tăng 01 chi nhánh so với cùng kỳ năm 2022) với 21 đấu giá viên đang hành nghề (tăng 02 đấu giá viên so với cùng kỳ năm 2022).

Theo báo cáo lần 1 của 09/09 tổ chức đấu giá tài sản đã thực hiện tổng số cuộc đấu giá là 2682 (trong đó số cuộc đấu giá thành là 2.031 cuộc, trong đó có 1.860 cuộc tài sản đấu giá là quyền sử dụng đất, 171 cuộc là tài sản khác); tổng giá khởi điểm của tài sản là 2.182.606.792.296 đồng, tổng giá bán của tài sản là 2.359.841.212.900 đồng; tổng số tiền thù lao dịch vụ đấu giá thu được là 2.976.379.081 đồng; tổng nộp ngân sách nhà nước và nộp thuế 656.553.350 đồng.

⁵⁴ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 52 giám định viên tư pháp, 51 giám định viên tư pháp theo vụ việc; 02 tổ chức giám định tư pháp, 12 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc. Năm 2023, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện được 1.311 vụ

- **Công tác thừa phát lại:** Thực hiện công tác thu hồi Giấy Đăng ký hoạt động và trình UBND tỉnh thu hồi Quyết định thành lập Văn phòng Thừa phát lại Quy Nhơn; Ban hành văn bản gửi Bộ Tư pháp báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động Thừa phát lại; báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động Thừa phát lại tại tỉnh Bình Định năm 2023; rà soát trường hợp hành nghề Thừa phát lại Đăng Công An gửi Cục Bổ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp⁵⁵.

- **Công tác tư vấn pháp luật:** Các Trung tâm tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh hoạt động theo quy định của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật, có nhiều cố gắng, tích cực để từng bước củng cố, hoàn thiện về tổ chức; đồng thời thường xuyên nghiên cứu, đúc kết kinh nghiệm thực tế, để ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công việc, kịp thời hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong đó chủ yếu là hoạt động tư vấn pháp luật miễn phí. Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 trung tâm tư vấn pháp luật (trong đó tập trung chủ yếu tại thành phố Quy Nhơn với 03 trung tâm, 01 Trung tâm hoạt động trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn) với 15 Tư vấn viên pháp luật hành nghề (giảm 01 tư vấn viên pháp luật so với cùng kỳ năm 2022). Trong năm, Sở Tư pháp tiến hành 02 cuộc thanh tra chuyên ngành 02 Trung tâm tư vấn pháp luật. Qua Thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và hướng dẫn các Trung tâm thực hiện theo quy định pháp luật. Tiếp nhận và thực hiện 04 TTHC lĩnh vực tư vấn pháp luật.

b) Công tác Trợ giúp pháp lý (TGPL)

- **Tình hình triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017:** UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2023, Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 về Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp. Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng ban hành Quyết định số 34/QĐ-HĐPH ngày 22/3/2023 về việc ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh năm 2023, Kế hoạch số 46/KH-HĐPH ngày 02/10/2023 và Thông báo số 64/TB-HĐPH ngày 31/10/2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng về kiểm tra việc thực hiện công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh năm 2023.

việc, trong đó Trung tâm giám định pháp y giám định 802 vụ việc; Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh giám định được 802 vụ việc (gồm: 47 vụ việc pháp y, 374 vụ việc kỹ thuật hình sự, 58 vụ việc theo yêu cầu của người giám định); giám định viên tại các lĩnh vực thuế, giao thông vận tải, thông tin truyền thông giám định 15 vụ việc; các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc giám định 15 vụ việc.

⁵⁵ Tiếp nhận, đăng ký 25 vi bằng cho Văn phòng Thừa phát Nam Trung Bộ. Hiện nay có 01 Văn phòng Thừa phát lại đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh với 01 thừa phát lại đăng ký hành nghề, giảm 01 Văn phòng so với cùng kỳ năm 2022 do Văn phòng tự chấm dứt hoạt động. Kết quả tình hình hoạt động của 01/01 Văn phòng Thừa phát lại: Theo báo cáo của Văn phòng Thừa phát lại Nam Trung Bộ có tổng doanh thu là 832.240.000 đồng, trong đó: tổng đạt văn bản 7.886, doanh thu 776.090.000 đồng, lập vi bằng 25 vụ việc, doanh thu là 56.160.000 đồng.

- Tình hình triển khai đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015-2025: Để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác TGPL và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác TGPL tại địa phương. Đồng thời, ban hành Quyết định vị trí việc làm đối với công chức, viên chức tại Trung tâm và các Chi nhánh phù hợp với yêu cầu chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm, các Chi nhánh và nhu cầu TGPL của người được TGPL và người dân ở địa phương. Hiện nay, tổng số biên chế được giao cho Trung tâm và các Chi nhánh là: 23 biên chế sự nghiệp và 01 lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (đã thực hiện 24 người, gồm có 13 nam, 11 nữ).

- Tình hình triển khai nội dung TGPL tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ

Thực hiện văn bản số 1234/BTP-TGPL ngày 04/4/2023 của Bộ Tư pháp; ngày 17/3/2023, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản số 363/STP-HC&BTTP chỉ đạo Trung tâm TGPL, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Trung tâm TGPL nghiêm túc triển khai thực hiện; theo đó⁵⁶

⁵⁶ Đã tăng cường tổ chức và đổi mới hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý bằng các hình thức đa dạng, phong phú bảo đảm hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng miền, trong đó chú ý truyền thông các vụ việc trợ giúp pháp lý thành công để giới thiệu về quyền được trợ giúp pháp lý. Khai thác hiệu quả Trang thông tin điện tử của Trung tâm phục vụ cho công tác truyền thông trợ giúp pháp lý và nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý; thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật, cung cấp địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng, email tiếp nhận, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của người dân liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý cho người dân, nhất là người thuộc diện được trợ giúp pháp lý để họ biết và liên hệ khi có tranh chấp, vướng mắc pháp luật. Tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là vụ việc tham gia tố tụng có chất lượng; đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng quan tâm thực hiện việc thông tin, giải thích quyền được trợ giúp pháp lý, giới thiệu, chuyển gửi vụ việc trợ giúp pháp lý đến Trung tâm; phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án nhân dân. Phối hợp với các cơ quan nhà nước tại địa phương nói chung, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình xử lý, giải quyết vụ việc liên quan đến công dân, nêu công dân thuộc diện người được trợ giúp pháp lý thì có trách nhiệm giải thích quyền được trợ giúp pháp lý và giới thiệu người được trợ giúp pháp lý đến Trung tâm theo quy định Điều 42 Luật Trợ giúp pháp lý, khoản 12 Điều 2 Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý, Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. Tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý đủ điều kiện nhằm giúp tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi cho người được trợ giúp pháp lý tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý; tích cực sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý. Chủ động phối hợp với đơn vị chức năng của Ban Dân tộc, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành có liên quan lập dự toán kinh phí, tham mưu cơ quan chủ quản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định và tổ chức triển khai có hiệu quả nội dung trợ giúp pháp lý trong 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án khác về trợ giúp pháp lý hoặc có nội dung về trợ giúp pháp lý. Thực hiện nghiêm túc công tác thẩm định chất lượng, đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý, xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tố tụng thành công theo quy định; thực hiện các giải pháp bảo đảm hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý; tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý. Cử trợ giúp viên pháp lý, chuyên viên pháp lý của Trung tâm tham gia các lớp tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn, an ninh thông tin do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức. Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và các Chi nhánh hoạt động có hiệu quả, trong đó có việc tham gia phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến và Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLTTANDTCVKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến; việc bổ sung, nâng cấp máy móc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu về

- **Kết quả thực hiện vụ việc TGPL:** Năm 2023, Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Bình Định và các Chi nhánh TGPL của Trung tâm thực hiện TGPL 2.686 việc, vụ việc TGPL cho 2.686 người có yêu cầu được TGPL (Trong đó: phát sinh trong kỳ 2.460 việc, vụ việc; năm 2022 chuyển sang 226 vụ việc; số việc, vụ việc thực tế tăng 292 vụ việc so với cùng kỳ năm 2023). Tham gia tố tụng: 712 vụ việc (Trong đó: phát sinh trong kỳ 486 vụ việc, năm 2022 chuyển sang 226 vụ việc; số vụ việc thực tế tăng 227 vụ việc so với cùng kỳ năm 2022, đạt 195% so với kế hoạch năm 2023).

- **Đánh giá chất lượng vụ việc TGPL:** Năm 2023, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 24/KH-STP ngày 10/4/2023 tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL năm 2023 thành 2 kỳ. Kỳ 1: từ ngày 01/11/2022 đến 15/4/2023 và từ 16/4/2023 đến 31/10/2023. Kết quả kỳ 1 có 68 hồ sơ vụ việc; về chất lượng: 56 hồ sơ đạt chất lượng tốt, chiếm tỷ lệ 82,3%, 11 hồ sơ đạt chất lượng khá, chiếm tỷ lệ 16,2%, 01 hồ sơ đạt chất lượng, chiếm tỷ lệ 1,5%; về hiệu quả vụ việc TGPL tham gia tố tụng: 50 hồ sơ vụ việc thành công, chiếm tỷ lệ 75,8%. 16 hồ sơ vụ việc tham gia tố tụng không thành công, chiếm tỷ lệ 24,2%; kỳ II, Trung tâm đã hoàn thiện hồ sơ chuyển danh sách 120 vụ việc cho tổ đánh giá.

- **Công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng:** Hội đồng phối hợp liên ngành tố tụng đã tổ chức 01 lớp Hội nghị “Tập huấn kỹ năng và nâng cao kiến thức pháp luật trong hoạt động tố tụng về TGPL năm 2023”, tham dự hội nghị có hơn 100 đại biểu là Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án; Trợ giúp viên pháp lý, Chuyên viên pháp lý của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh; Công tác viên, Luật sư thực hiện TGPL của 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- **Tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP:** Tòa án nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Định đã thực hiện mở những phiên tòa xét xử công khai theo hình thức trực tuyến. Tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân các cấp, có sự tham gia của những người tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật; bị cáo tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ, Trại tạm giam của cơ quan Công an. Trên cơ sở được UBND tỉnh phân bổ kinh phí hơn 178.592.000 đồng, Trung tâm đã lập kế hoạch và trang bị hoàn thành cơ sở vật chất phòng xét xử trực tuyến tại cơ quan theo quy định.

- **Việc triển khai Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về việc người thực hiện TGPL trực tại Tòa án:** Sở Tư pháp tỉnh Bình Định đã ban hành Kế hoạch số 49/KHPH-STP-TAND ngày 04/10/2023 về Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- **Công tác truyền thông về TGPL:** Thực hiện công tác TGPL theo các Chương trình Mục tiêu quốc gia; Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp và các

Hội, đoàn thể; Chương trình TGPL cho người khuyết tật, người cao tuổi, bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023⁵⁷.

c) Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thiết thực Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 21/02/2023 về triển khai các hoạt động năm 2023 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,...; xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên đài truyền hình, đài phát thanh và các phương tiện thông tin, truyền thông khác; xây dựng chuyên đề pháp luật đề cập nhật kịp thời, cung cấp thông tin pháp luật về các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm nhằm đăng tải trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tổ chức các diễn đàn kinh doanh và pháp luật, các hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý cho doanh nghiệp. Đồng thời, tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

5.2. Khó khăn, hạn chế

- **Lĩnh vực đấu giá:** Do ảnh hưởng tình hình chung của thị trường bất động sản nên công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, nhiều phiên đấu giá không thành công do thiếu hồ sơ đăng ký hoặc có hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá nhưng số lượng tham gia không nhiều, giá trúng đấu giá đa số cũng chỉ bằng giá khởi điểm hoặc mức chênh lệch giá khởi điểm không cao làm ảnh hưởng đến nguồn thu của ngân sách địa phương cũng hoạt động của các tổ chức đấu giá tài sản gặp nhiều khó khăn, thách thức.

- Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý:

Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng đã tổ chức Hội nghị quán triệt thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC về phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng đến

⁵⁷ Trung tâm và các Chi nhánh TGPL đã phối hợp với Phòng Tư pháp, Phòng Dân tộc, Phòng Lao động Thương binh – Xã hội và các hội đoàn thể của 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, tổ chức 110 đợt trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở (đạt 102% kế hoạch năm 2023). Kết hợp tổ chức 132 buổi tuyên truyền pháp luật với hơn 7.423 lượt người tham dự tại các thôn, làng, khu dân cư của 80 phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Trung tâm đã phát hơn 15.000 tờ gấp pháp luật liên quan đến các nội dung như Luật Trợ giúp pháp lý, các quy định của pháp luật về các lĩnh vực như hình sự, dân sự, hôn nhân gia đình, đất đai...

Tổ chức 03 Hội nghị tập huấn “Về tiếp cận trợ giúp pháp lý đối với đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi”. Tham dự Hội nghị tập huấn có gần 300 đại biểu là Già làng, Trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng, cán bộ cơ sở, người thực hiện trợ giúp pháp lý và đại diện các hội đoàn thể của các huyện Vĩnh Thạnh, Hoài Ân và An Lão tham dự; biên soạn, in ấn, cấp phát miễn phí hơn 27.000 tờ gấp, tập hỏi - đáp pháp luật với các nội dung về Luật Trợ giúp pháp lý 2017, các quy định của pháp luật về các lĩnh vực như hình sự, dân sự, hôn nhân gia đình, đất đai, trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, người khuyết tật, người cao tuổi, chính sách bảo trợ xã hội...

những người làm công tác tổ tụng. Tuy nhiên, một số cán bộ làm công tác tổ tụng chưa quan tâm kịp thời giới thiệu hoặc gửi văn bản đề nghị Trung tâm cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tổ tụng bào chữa, bảo vệ cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo có khó khăn về tài chính, người dân tộc thiểu số trong các vụ án dân sự, hành chính; Một số cơ quan tiến hành tố tụng chưa giải thích đầy đủ về quyền được TGPL cho các đối tượng người nghèo, cận nghèo có khó khăn về tài chính để họ biết và yêu cầu Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho các đối tượng này. Do đó, số lượng người dân yêu cầu được TGPL còn thấp, số lượng vụ việc tham gia tố tụng chiếm tỉ lệ thấp so với nhu cầu thực tế trong xã hội, đặc biệt trong các vụ án dân sự.

Nhận thức về hoạt động TGPL của một số cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương chưa thực sự đầy đủ và chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động này nên các Trợ giúp viên pháp lý, Chuyên viên của Trung tâm gặp khó khăn khi thực hiện các hoạt động truyền thông về TGPL tại cơ sở.

6. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

6.1. Kết quả đạt được

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 09/2/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các cấp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC như: Tổ chức hội tập huấn, phổ biến pháp luật về XLVPHC thông qua các hình thức khác nhau; nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo luật định; tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC để kịp thời phát hiện và khắc phục những sai phạm trong công tác này; thực hiện tốt chế độ báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về XLVPHC theo quy định; bảo đảm nguồn lực và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC tại đơn vị, địa phương.

Tổ chức phổ biến sâu rộng Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các ngành, lĩnh vực đến đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức khác nhau (phổ biến trực tiếp qua hội nghị, hội thảo hoặc qua đài truyền thanh, truyền hình; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt cộng đồng ở địa phương; tổ chức ngày pháp luật; câu hỏi - đáp pháp luật; chuyên mục “Pháp luật và đời sống”; đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về XLVPHC trong các lĩnh vực khác nhau; tổ chức các câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Tuổi trẻ với pháp luật” hoặc “Câu lạc bộ TGPL” ...); qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cá nhân, tổ chức về việc tuân thủ pháp luật, hạn chế các hành vi vi

phạm, góp phần ổn định đời sống, kinh doanh, sản xuất cho người dân và doanh nghiệp.

Công tác kiểm tra: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/5/2023 v/v ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023. Theo đó, từ tháng 8/2023 đến tháng 9/2023, Đoàn kiểm tra do Sở Tư pháp chủ trì đã tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC tại 04 đơn vị: Sở Du lịch, Sở Tài chính, UBND huyện Hoài Ân, UBND huyện Vĩnh Thạnh.

Trong năm 2023, Sở Tư pháp đã tham mưu, đề xuất hướng xử lý đối với 94 vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; trong đó, chủ yếu là các vụ việc VPHC trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông đường bộ, thương mại, an ninh trật tự và an toàn xã hội, quốc phòng, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ môi trường.

Công tác tập huấn nghiệp vụ: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND thị xã Hoài Nhơn và UBND các xã, phường, thị trấn để tổ chức tập huấn nghiệp vụ XLVPHC cho cán bộ làm công tác tư pháp tại các đơn vị, địa phương theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

6.2. Khó khăn, hạn chế

Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; hơn nữa, các văn bản này cũng thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên trong quá trình áp dụng pháp luật, địa phương còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, chưa thật sự có hiệu quả. Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người dân tại các địa phương vùng sâu, vùng xa nên tình trạng vi phạm pháp luật còn xảy ra nhiều.

Kinh phí, cơ sở vật chất kỹ thuật cho công tác XLVPHC còn yếu nên mới chỉ đáp ứng được yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác này.

7. Công tác pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật

Trong năm 2023, Bình Định không có hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật.

8. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học pháp lý

8.1. Kết quả đạt được

Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐCP ngày 04/4/2017 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND

tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/12/2020. Theo đó, Sở Tư pháp đã xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp, đảm bảo không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, đảm bảo mỗi phòng có 05 biên chế.

Thực hiện Thông tư 07/2020/TTBTP ngày 21/12/2020, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 15/4/2021 về triển khai thực hiện Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện. Theo đó, đã chỉ đạo Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan tư pháp theo hướng dẫn của Thông tư số 07/2020/TT-BTP.

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ; Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Thông tư số 02/2023/TT-BTP ngày 29/6/2023 quy định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Tư pháp. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trên Sở Tư pháp đã tiến hành xây dựng Đề án Vị trí việc làm để xác định danh mục vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, làm cơ sở trong việc sắp xếp, bố trí, tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- **Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:** UBND tỉnh ban hành Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 về ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố giai đoạn 2023 - 2025. Kết quả: Năm 2023, UBND tỉnh Bình Định đã mở 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chứng thực cho 318 người là Chủ tịch UBND cấp xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch, Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đồng thời, phối hợp với Sở Nội vụ và Học viện Tư pháp tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch năm 2023 cho 187 công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, công chức Phòng Tư pháp cấp huyện thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Hộ tịch.

- **Kết quả thực hiện pháp luật về bình đẳng giới:** Sở Tư pháp đã chủ động phối hợp với các đoàn thể trong việc chỉ đạo, tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Chiến lược, Chương trình quốc gia và các chủ trương, chính sách liên quan đến công tác bình đẳng giới đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Ban VSTBPN Sở Tư pháp gồm 05 đồng chí tham gia, trong đó có 01 đồng chí Phó giám đốc Sở làm Trưởng ban. Ban VSTBPN Sở Tư Pháp có nhiệm vụ tham mưu cho Giám đốc sở trong việc đưa vấn đề giới vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động, xây dựng triển khai kế hoạch hành động VSTBPN, đánh giá tình hình và kết quả hoạt động VSTBPN đưa vào nội dung báo cáo tổng kết hàng năm và định kỳ của Sở.

- Công tác thi đua, khen thưởng

Để nâng cao chất lượng phong trào thi đua, Sở Tư pháp đã tổ chức quán triệt Luật Thi đua - Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến để mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhận thức đúng vai trò, vị trí của công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, bình xét đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đúng theo quy định pháp luật về Thi đua - Khen thưởng.

Ngay từ đầu năm trên cơ sở chương trình, kế hoạch và mục tiêu thi đua của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phong trào thi đua với những nội dung, chỉ tiêu thi đua, thời gian thực hiện; chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc và Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh tích cực hưởng ứng thực hiện tốt phong trào thi đua. Tổ chức đăng ký giao ước thi đua giữa đơn vị thuộc Sở, các phòng Tư pháp. Kết quả 100% cán bộ, công chức, viên chức, tập thể đăng ký thi đua năm 2023.

8.2. Khó khăn, hạn chế

Chủ trương phân cấp mạnh, một số hoạt động tư pháp hành chính về địa phương, cơ sở là đúng nhưng công việc được giao nhiều nhiệm vụ, trong khi đó đội ngũ công chức không tăng nên nhiều công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã quá tải. Đội ngũ cán bộ tư pháp biên chế ít, nhất là công chức tư pháp - hộ tịch; do đó, ảnh hưởng đến tiến độ chất lượng giải quyết công việc.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

9.1. Kết quả đạt được

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 134/QĐ-STP về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra Tư pháp năm 2023. Theo đó; tổ chức 11 cuộc thanh tra theo kế hoạch (cụ thể: 01 cuộc thanh tra hành chính, 10 cuộc thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực Công chứng, đấu giá tài sản, Luật sư, tư vấn pháp luật và lựa chọn tổ chức đấu giá ...).

Công tác kiểm tra sau thanh tra: Qua kết quả các cuộc thanh tra đều ban hành kết luận thanh tra và yêu cầu đối tượng khắc phục những lỗi tồn tại, hạn chế trong quá trình thanh tra. Qua theo dõi các đối tượng đã kịp thời khắc phục và gửi khắc phục về Sở Tư pháp đảm bảo đúng theo quy định. Vì vậy, Sở Tư pháp không ban hành văn bản đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra nhưng sẽ xây dựng vào kế hoạch năm để kiểm tra các đối tượng những lỗi tồn tại, hạn chế trước đây đã kiểm tra.

b) Công tác Tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong năm 2023, Sở Tư pháp tổ chức 08 lượt công dân đến trình bày khiếu nại, tố

cáo. Các nội dung khiếu nại, tố cáo liên qua đến đất đai, dân sự...đều không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Tư pháp đã tiến hành hướng dẫn công dân gửi đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Tiếp nhận 36 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo. Tất cả các đơn đều không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Tư pháp đã thực hiện hướng dẫn, chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Trong năm 2023, Sở Tư pháp không có vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết.

c) Công tác phòng chống tham nhũng

- Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Theo đó, ngày 06 tháng 12 năm 2022, Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 132/QĐ-STP về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập thuộc Khối Văn phòng Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp năm 2022, danh sách công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai và công khai bản kê khai là 32 người, số người đã thực hiện kê khai, công khai bản kê khai là 32 người.

- Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

Thực hiện công khai minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, sửa chữa tài sản. Tất cả hoạt động này đều công khai và thực hiện đúng quy trình, quy định của nhà nước. Tại thời điểm báo cáo, chưa có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản theo đúng định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị thực sự cần thiết để phục vụ công tác chuyên môn. Chỉ mua sắm những tài sản có nhu cầu cần thiết và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Công khai các thủ tục: cấp phiếu LLTP cho công dân; thủ tục công chứng, thủ tục bán đấu giá tài sản; các quy trình, thủ tục, phí, lệ phí đều được niêm yết công khai tại các trụ sở nơi thực hiện để tiện cho công dân được biết và thực hiện; công khai quy định về bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, về tuyển dụng, điều động, đào tạo, nâng lương, chuyển ngạch, tiêu chuẩn ký kết hợp đồng lao động; công khai kết quả nâng bậc lương trước hạn, nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung hàng năm và công khai kết quả xét duyệt thi đua, khen thưởng, đánh giá chất lượng công tác hàng tháng, các khoản chi tiêu, kế hoạch xây dựng, sửa chữa, công khai các quy định về chế độ, chính sách; công chức, viên chức, người lao động được hưởng các chế độ hỗ trợ khi thực thi nhiệm vụ theo quy định.

9.2. Khó khăn, hạn chế

Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo vẫn còn nghiêng về hình thức tuyên truyền miệng thông qua báo cáo viên nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người dân tham gia; đội ngũ cán bộ, công chức chưa đủ mạnh trong việc tham mưu hoặc thiếu chủ động trong công việc làm hạn chế hiệu quả giải quyết công việc.

10. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

10.1. Kết quả đạt được

Trong kỳ, Sở Tư pháp đã ban hành 64 Văn bản tham gia ý kiến về mặt pháp lý theo chỉ đạo của UBND tỉnh và đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 21/02/2023 về công tác pháp chế năm 2023. Theo đó, xác định phạm vi, nhiệm vụ trọng tâm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong công tác xây dựng pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật và xử lý VPHC; phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hỗ trợ tư pháp; bồi thường Nhà nước; kiểm soát thủ tục hành chính; tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng; đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ pháp chế nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

10.2. Khó khăn, hạn chế

Hiện nay, Chính phủ chưa có chế độ phụ cấp ưu đãi đối với người làm công tác pháp chế tại địa phương; trong khi đó, nhiệm vụ đặt ra cho người làm công tác này ngày càng nhiều và trách nhiệm công việc cũng ngày càng cao.

Đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách nên chất lượng và hiệu quả của công tác này chưa thật sự cao. Ngoài ra, theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP thì người làm công tác pháp chế phải có bằng Cử nhân Luật nên việc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương còn gặp phải một số khó khăn nhất định.

11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

11.1. Kết quả đạt được

Tình hình cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật: Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức cập nhật các VBQPPL theo quy định; theo đó, từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023, Sở Tư pháp đã tổ chức cập nhật 93/93 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành (29 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 64 Quyết định của UBND tỉnh) vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật; việc trích xuất Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật đã được UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện, theo đó, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đã được trích xuất trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và các sở, ban ngành thuộc tỉnh. Việc rà soát văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật được thực hiện thường xuyên thông qua công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin: Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt hệ thống văn bản quản lý điều hành, hộp thư điện tử công vụ, chữ ký

số, phần mềm một cửa điện tử... đạt hiệu quả. Đặc biệt, 100% văn bản được ban hành và tiếp nhận tại các đơn vị đều dưới hình thức văn bản điện tử, trừ các văn bản mật.

11.2. Khó khăn, hạn chế

Chưa khai thác, phát huy được tối đa tính năng, lợi ích của các phương tiện công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin hiện có để nâng cao hiệu quả trong công việc cũng như trong quản lý điều hành.

PHẦN THỨ HAI ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH CÔNG TÁC NĂM 2023 VÀ TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ ĐẾN NAY

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC NĂM 2023

1. Những ưu điểm

Bám sát chương trình công tác năm và sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Bộ Tư pháp. Ngay từ đầu năm, chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai các mặt công tác với nhiều phương pháp đổi mới, tạo chuyển biến tích cực, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của tỉnh, của Ngành. Triển khai thực hiện tốt việc xây dựng văn bản, kiểm tra VBQPPL thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng; công tác PBGDPL đạt nhiều kết quả quan trọng; lĩnh vực hành chính tư pháp đã giải quyết kịp thời nhu cầu của người dân; quản lý nhà nước trên lĩnh vực hỗ trợ tư pháp đi vào nề nếp, việc xã hội hóa được tiếp tục đẩy mạnh theo đúng chiến lược cải cách tư pháp, cải cách hành chính; công tác TGPL triển khai đúng định hướng, gắn với việc quán triệt các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương, hướng về cơ sở, phục vụ nhu cầu của đối tượng cần tuyên truyền pháp luật. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy trong ngành Tư pháp được thực hiện thường xuyên; công tác thanh tra, kiểm tra được quan tâm thực hiện theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm tính kịp thời, nghiêm minh; công tác phối hợp liên ngành trong giải quyết nhiệm vụ Tư pháp ngày càng chặt chẽ; công nghệ thông tin (hệ thống văn bản quản lý điều hành, hộp thư điện tử công vụ, chữ ký số, phần mềm một cửa điện tử..., phục vụ ngày một tốt hơn nhu cầu của tổ chức và công dân.

2. Khó khăn, hạn chế

Công tác quản lý nhà nước trong hoạt động Thừa phát lại hiện nay chỉ trên cơ sở Nghị quyết số 107/2015/QH13 của Quốc Hội về thực hiện chế định Thừa phát lại và Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; chưa có Thông tư hướng dẫn cụ thể, gặp nhiều khó khăn trong quản lý hoạt động lĩnh vực này.

Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp còn hạn chế, bất cập; dẫn đến một số hành vi vi phạm trong thực hiện

việc công chứng, thừa phát lại, đấu giá tài sản, đăng ký giao dịch bảo đảm nhưng không thể xử lý vì không có quy định.

II. ĐÁNH GIÁ TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ ĐẾN NAY

1. Kết quả nổi bật

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là đại dịch Covid-19 ảnh hưởng khá lớn đến tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ, nhưng ngành Tư pháp địa phương đã hoàn thành một khối lượng công việc lớn trên tất cả các lĩnh vực. Toàn ngành Tư pháp đã tham gia ý kiến sâu vào các chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX. Tham mưu, triển khai kịp thời các chỉ đạo, định hướng của Trung ương trong giai đoạn tiếp theo trong các lĩnh vực: xây dựng, thực thi pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ tư pháp, cải cách tư pháp...

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã dành sự quan tâm đối với công tác tư pháp; coi trọng công tác tư pháp trong hoạt động quản lý, điều hành, thực thi chính sách ở địa phương. Bước đầu quan tâm đến công tác cán bộ của ngành Tư pháp và cơ sở vật chất, kinh phí cho việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của ngành Tư pháp trong một số lĩnh vực chưa thể hiện tính đồng bộ, thống nhất và rõ ràng dẫn đến sự lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện; khối lượng công việc của ngành Tư pháp ngày càng tăng, mức độ khó, tính chất phức tạp ngày càng cao; vì vậy, đã có những áp lực nhất định cho công chức, viên chức ngành Tư pháp.

Nguồn lực đầu tư cho ngành Tư pháp còn hạn chế; biên chế bố trí cho ngành chưa tương xứng với khối lượng công việc trong bối cảnh chung là tinh giản biên chế; kinh phí cho hoạt động tư pháp ở cơ sở; trong đó, có công tác hòa giải ở một số địa phương chưa được quan tâm thường xuyên.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2024 VÀ ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2024

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác xây dựng văn bản năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định; tham gia góp ý, thẩm định kịp thời các VBQPPL do các cấp, các ngành đề nghị; thực hiện công tác kiểm tra và tự kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền; tiến hành thực hiện công tác rà soát, xử lý, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên địa bàn tỉnh hoặc theo chuyên đề

của Bộ Tư pháp hoặc các cơ quan khác theo yêu cầu; kiểm tra việc xây dựng và ban hành VBQPPL của HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố theo kế hoạch năm. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL (sau khi Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn).

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, khảo sát công tác theo dõi thi hành pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác TDTHPL cho cán bộ, công chức làm công tác TDTHPL tại các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

3. Công tác PBGDPL; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

Ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh; triển khai phổ biến các văn bản luật mới được Quốc hội thông qua trong năm 2023, năm 2024 và có hiệu lực thi hành trong năm 2024 theo Kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương; triển khai thực hiện Kế hoạch công tác và Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2024; triển khai thực hiện các Đề án về PBGDPL; tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80/KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80/KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Triển khai thực hiện các Kế hoạch Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định đến năm 2030: Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 ban hành Kế hoạch PBGDPL cho thanh niên trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 15/02/2023 về tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên từ nay đến năm 2030; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/4/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên đến năm 2030; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 05/6/2023 về nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên đến năm 2030.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, LLTP, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai công tác quản lý theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử

phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 (Đề án 06), Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác hộ tịch, chứng thực, công tác bồi thường nhà nước tại Phòng Tư pháp và UBND cấp xã, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực công tác hành chính tư pháp. Phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm liên quan thực hiện xác minh, trao đổi thông tin xác minh điều kiện đương nhiên xóa án tích để cấp Phiếu LLTP cho công dân.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Hỗ trợ tư pháp

Tiếp tục phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Tăng cường công tác kiểm tra về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng; tiếp nhận, xem xét các hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng; triển khai Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại. Thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp đến năm 2023”.

b) Trợ giúp pháp lý

Tiếp tục thực hiện tốt Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tiếp tục rà soát củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung tâm TGPL và các Chi nhánh đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác TGPL trên địa bàn. Tăng cường củng cố, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức, thực hiện các hoạt động TGPL trên địa bàn toàn tỉnh. Tập trung các xã miền núi, xã vùng đồng bào dân tộc, xã đồng bằng nơi có nhiều vướng mắc pháp luật. Góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người được TGPL trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các chính sách TGPL: chính sách TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính; chính sách TGPL cho người cao tuổi; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; thực hiện có hiệu quả TTLT số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC giữa Bộ Tư pháp, Bộ công an, Bộ Quốc phòng, Bộ tài chính, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao ngày 29/6/2018 quy định về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng. Đảm bảo 100% các xã thuộc huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, các xã bãi

ngang vùng ven biển được tổ chức TGPL ngoài trụ sở ít nhất 01 lần trong năm. Tham gia tổ tụng cho các đối tượng được TGPL theo yêu cầu.

c) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

6. Công tác quản lý nhà nước về XLVPHC

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính theo thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

7. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học pháp lý

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy công chức, viên chức các Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở Tư pháp; xây dựng Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức. Quan tâm chỉ đạo giải quyết công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành, đặc biệt là cấp cơ sở; tạo điều kiện, hỗ trợ công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng. Trong chỉ đạo và điều hành bám sát kế hoạch, linh hoạt trong từng việc cụ thể; lấy hiệu quả tác động kinh tế - xã hội trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng công tác tư pháp, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Triển khai công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm ở một số lĩnh vực quản lý của ngành và theo quy định của pháp luật. Tập trung thanh tra vào các lĩnh vực như: công chứng, bán đấu giá tài sản, luật sư, đăng ký giao dịch bảo đảm; tăng cường công tác thanh tra hành chính; tiến hành thanh tra, kiểm tra một số lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra xử lý các vụ việc tiêu cực liên quan đến công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, công tác tiếp công dân định kỳ theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp; công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật khiếu nại, pháp luật tố cáo hiện hành; thực hiện công tác phòng chống tham nhũng của ngành; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong cán bộ, công chức, viên chức sâu rộng hơn. Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra

việc chấp hành các quy định của pháp luật; kiểm tra việc thực hiện và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc phòng ngừa và chống tham nhũng; công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ tài chính tại các đơn vị trực thuộc Sở.

9. Công tác pháp chế

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác pháp chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định. củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, ứng dụng có hiệu quả Văn phòng điện tử tại cơ quan, đơn vị; tiếp tục triển khai và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch chuyển đổi số đã đề ra.

*** Giải pháp chủ yếu**

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Đối với công tác soạn thảo, xây dựng, thẩm định chính sách, thẩm định văn bản; các chính sách; văn bản được ban hành phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, đảm bảo về trình tự thủ tục nhằm góp phần nâng cao năng lực và chỉ số cạnh tranh của tỉnh trong việc phát triển kinh tế xã hội; đối với công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản: Tiến hành đồng bộ và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan nhằm phát hiện và xử lý, kiến nghị xử lý kịp thời các VBQPPL có dấu hiệu vi phạm để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống VBQPPL từ Trung ương đến địa phương.

Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính: Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về công tác này; từ đó, có sự quan tâm đầu tư đúng mức các điều kiện đảm bảo cho việc tổ chức triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ xử lý, xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền; đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo luật định.

Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp và nâng xếp hạng chỉ số B1: Phối hợp với các sở, ngành, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt và tham mưu UBND tỉnh giải quyết kịp thời nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Công tác pháp chế: Cần bố trí cán bộ làm chuyên trách công tác pháp chế theo quy định của Nghị định 55/2011/NĐ-CP nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác này, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao trong tình hình hiện nay.

II. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ

Đến hết nhiệm kỳ, cần phải nâng cao nhận thức, vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng thể chế, từ đó, xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, phù hợp với thời đại, đáp ứng yêu cầu phát triển. Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan tư pháp các cấp; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp; nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý, giải quyết kịp thời yêu cầu của người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nhanh chóng thể chế, cụ thể hóa các văn bản, ý kiến chỉ đạo của Đảng, Nhà nước trên tinh thần bám sát tình hình thực tiễn. Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự nghiêm túc thực thi của các cấp chính quyền và sự ủng hộ, vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân trong công tác xây dựng, hoàn thiện, phổ biến, giám sát thực hiện pháp luật.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị Bộ Tư pháp cụ thể như sau:

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

- Sớm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.
- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương.

2. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Sớm đánh giá toàn diện các quy định của pháp luật về theo dõi THTHPL để tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, tiến tới tham mưu, đề xuất ban hành Luật Tổ chức thi hành pháp luật; quy định đầy đủ, rõ ràng các tiêu chí đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, làm cơ sở phục vụ nhiệm vụ theo dõi THTHPL.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở địa phương.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Sớm hướng dẫn trong việc tạo cơ chế mở, cho phép ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện được hỗ trợ kinh phí đảm bảo cho việc chi trả chế độ cho hòa giải viên, tổ hòa giải đối với các địa phương có khó khăn về nguồn thu, ngân sách không đảm bảo.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cụ thể về việc triển khai thực hiện các Đề án mới trong công tác PBGDPL.

4. Lĩnh vực công chứng

Khoản 3, Điều 22 Luật Công chứng 2014 quy định: Tên gọi của Văn phòng công chứng phải bao gồm cụm từ “Văn phòng công chứng” kèm theo họ tên của Trưởng Văn phòng hoặc họ tên của một công chứng viên hợp danh khác của Văn phòng công chứng do các công chứng viên hợp danh thỏa thuận, không được trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên của tổ chức hành nghề công chứng khác, không được vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc”. Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp về tên doanh nghiệp (Điều 37, Điều 38), không bắt buộc tên của doanh nghiệp phải có kèm theo họ tên của một cá nhân là chủ doanh nghiệp hoặc thành viên hợp danh.

Thực tiễn thi hành cho thấy quy định đã bộc lộ bất cập, hạn chế: Việc quy định tên gọi của Văn phòng công chứng phải bao gồm cụm từ “Văn phòng công chứng” kèm theo họ tên của Trưởng Văn phòng hoặc họ tên của một công chứng viên hợp danh khác của Văn phòng công chứng sẽ dẫn đến trường hợp có thể trùng tên của Văn phòng công chứng bởi thực tế tên của cá nhân trùng nhau là điều bình thường. Trong khi đó Luật lại quy định tên gọi không được trùng với tên của tổ chức hành nghề công chứng khác. Với những bất cập trên, kính đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu sửa đổi Luật theo hướng quy định tên gọi của Văn phòng công chứng được thực hiện theo quy định pháp luật về doanh nghiệp.

5. Lĩnh vực thừa phát lại

Về đăng ký vi bằng: Khoản 1 Điều 39 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại “Thừa phát lại phải trực tiếp chứng kiến, lập vi bằng và chịu trách nhiệm trước người yêu cầu và trước pháp luật về vi bằng do mình lập” và khoản 4 Điều 39 “Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc việc lập vi bằng, Văn phòng Thừa phát lại phải gửi vi bằng, tài liệu chứng minh (nếu có) đến Sở Tư pháp nơi Văn phòng Thừa phát lại đặt trụ sở để vào sổ đăng ký. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được vi bằng, Sở Tư pháp phải vào sổ đăng ký vi bằng”; Điều 30 Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP “Thừa phát lại, Văn phòng Thừa phát lại chịu trách nhiệm trước người yêu cầu lập vi bằng, trước pháp luật về nội dung, hình thức vi bằng đã lập”.

Khác với lĩnh vực luật sư, công chứng, hiệu lực pháp lý của vi bằng đã có sau khi thừa phát lại đã thực hiện; Sở Tư pháp không có thẩm quyền từ chối đối với trường hợp phát hiện vi bằng vi phạm pháp luật cho nên việc đặt ra quy trình, thủ tục đăng ký tại Sở Tư pháp là thủ tục hành chính không cần thiết.

6. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Sớm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về XLVPHC; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ về XLVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương.

- Sớm ban hành cơ chế kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Tư pháp - Hộ tịch cấp xã và tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

7. Công tác pháp chế

Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế theo hướng không giới hạn về số lượng; biên soạn và cung cấp tài liệu kịp thời để địa phương có cơ sở hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác pháp chế.

8. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các vụ việc và vướng mắc pháp lý, bởi đây là nguồn dữ liệu rất quan trọng, có ý nghĩa to lớn không chỉ với hoạt động hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp mà còn có ý nghĩa với hoạt động của nghề luật sư, hoạt động trợ giúp pháp lý, hoạt động xét xử, giảng dạy và nghiên cứu khoa học pháp lý.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho mạng lưới tư vấn pháp luật cấp tỉnh; trong đó, cần tập trung vào các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp với nội dung là các lĩnh vực pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Coi trọng chất lượng nguồn lực hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp.

Trên đây là nội dung tổng kết công tác tư pháp năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, K3, K11. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu mẫu 4
BÁO CÁO CHI TIẾT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA PHẦN MỀM, HỆ THỐNG THÔNG TIN

STT	Tên phần mềm	Năm triển khai đưa vào sử dụng	Các chức năng chính	Nội dung nâng cấp, mở rộng trong năm (nếu có)	Phạm vi triển khai	Đơn vị xây dựng	Đơn vị quản lý vận hành	Kết nối, liên thông dữ liệu với các phần mềm	Số dữ liệu phát sinh trong năm 2023			Tổng số dữ liệu phát sinh từ trước đến nay			Tổng số người dùng
									Dữ liệu ngăn chặn	Hợp đồng, giao dịch	...	Dữ liệu ngăn chặn	Hợp đồng, giao dịch	...	
-	Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực tỉnh Bình Định	Năm 2021	- Cơ sở dữ liệu công chứng bao gồm các thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được công chứng (Khoản 1, Điều 62 - Luật công chứng). Xây dựng CSDL công chứng nhằm quản lý đối với các hợp đồng, giao dịch đã công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh, góp phần ngăn chặn rủi ro cho các tổ chức, cá nhân có liên quan. - Xây dựng hệ thống dữ liệu ngăn chặn tập trung, khắc phục tình trạng lưu trữ riêng lẻ; cung cấp thông tin về dữ liệu ngăn chặn phục vụ yêu cầu của hoạt động công chứng một cách thuận tiện, chính xác, đầy đủ và kịp thời, đảm bảo sự an toàn, tiện lợi và tiết kiệm cho tổ chức, công dân, các tổ chức tín dụng, các công chứng viên trong việc công chứng các hợp đồng, giao dịch. - Thực hiện theo quy trình thống nhất các hoạt động tác nghiệp của các tổ chức tín dụng, các tổ chức hành nghề công chứng trong vấn đề xác minh tính pháp lý của các tài sản được yêu cầu công chứng	Hệ thống cho phép mở rộng số lượng các Tổ chức công chứng, đơn vị chứng thực kết nối chia sẻ dùng chung dữ liệu	Tại Sở Tư pháp; tại các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; tại Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; Tại Văn phòng đất đai, chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	Công ty cổ phần Công nghệ phần mềm và Nội dung số OSP	Sở Tư pháp		750	136000		2607	254145		250

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu mẫu 2
Thế chế số và dữ liệu số

STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần	Số liệu kê khai	Ghi chú
1	Thế chế số		
	Kế hoạch hành động hằng năm của đơn vị về chuyển đổi số	Kế hoạch số 54/KH-STP - 29/12/2022 Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số, Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023	Văn bản, tài liệu chứng minh
2	Dữ liệu số		
2,1	Tình hình sử dụng phần mềm quản lý văn bản		
2.1.1	Tỷ lệ xử lý văn bản điện tử trên Phần mềm		
a	Số lượng văn bản đi điện tử	9681	
	Tổng số lượng văn bản đi (cả điện tử và giấy)	9681	
b	Số lượng văn bản đến điện tử được phân công xử lý trên phần mềm	8925	
	Tổng số lượng văn bản đến điện tử trên phần mềm	8925	
2.1.2	Tình hình sử dụng chữ ký số trên phần mềm quản lý văn bản		
	Số lượng văn bản đi điện tử được ký số trong năm	9681	

BIỂU MẪU SỐ 01
(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC VỤ VIỆC GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

STT	Họ và tên của người yêu cầu bồi thường (1)	Địa chỉ của người yêu cầu bồi thường (2)	Cơ quan giải quyết bồi thường (3)	Pháp luật áp dụng để giải quyết bồi thường (4)	Tình hình giải quyết bồi thường (5)	Chi trả tiền bồi thường (6)	Khó khăn, vướng mắc (7)	Ghi chú (8)
I	TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH							
1								Không có
II	TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÌNH SỰ							
1								Không có
III	TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG DÂN SỰ							
1								Không có
IV	TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH							
1								Không có
V	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ							
1								Không có
VI	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ							
1	Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Huy Phương	Lô số 14 đất quy hoạch khu kinh tế cửa khẩu 19 Đức Cơ, xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định	Luật Trách nhiệm bồi thường nước năm 2017	Bản án số 49/2019/HSST ngày 17,18/9/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Ngày 19/6/2023 Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Nặng xét xử phúc thẩm vụ án.	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định đang thực hiện thủ tục xin cấp phát kinh phí bồi thường		
	TỔNG CỘNG: 01							

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu mẫu 3
Hoạt động chuyển đổi số

STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần	Số lượng hồ sơ trực tuyến đã giải quyết trong năm	Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận dưới cả hình thức trực tuyến và không trực tuyến trong năm	DVCTT được điền sẵn thông tin (đánh số 1 nếu có)	DVCTT được cá thể hóa (đánh số 1 nếu có)
1	Tình hình sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trong năm	12360	12858		
1,1	Danh mục DVCTT toàn trình của đơn vị				
1	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp cấp tỉnh				
2	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp cấp tỉnh				
3	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc				
4	Xác nhận thông tin hộ tịch				
5	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư				
6	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý				
7	Thành lập Văn phòng công chứng				
8	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài				
9	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại				
10	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại				
11	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại				
12	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường				
13	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	6	6		
14	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)				
15	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng				
16	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng				

17	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	2	2		
18	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng				
19	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương				
20	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác				
21	Thủ tục đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản				
22	Thủ tục phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến				
23	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	3	3		
24	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản				
25	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản				
26	Thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản				
27	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp				
28	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất				
29	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam				
30	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài (cấp tỉnh)				

31	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương khác				
32	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc (cấp tỉnh)				
33	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại				
34	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại				
35	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam				
36	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động				
37	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương khác				
38	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	1	1		
39	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam				
40	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam);	12315	12813		
41	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)				
42	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài				

43	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam				
44	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư				
45	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài				
46	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	3	3		
47	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh				
48	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên				
49	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư				
50	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài				
51	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân				
52	Sáp nhập công ty luật				
53	Hợp nhất công ty luật				
54	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài				
55	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản				
56	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên				
57	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản				
58	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân				
59	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản				
60	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý				
61	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý				
62	Thủ tục chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý				
63	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý				
64	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý				

65	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại				
66	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại				
67	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại				
68	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại				
69	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại				
70	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại				
71	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại				
72	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác				
73	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam Luật 54/2010/QH12				
74	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác				
75	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác				
76	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật				
77	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật				
78	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật				
1,2	Danh mục DVCTT một phần của đơn vị				
1	Thành lập Hội công chứng viên				
2	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi				

3	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi				
4	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước				
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý				
6	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng				
7	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	1	1		
8	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp				
9	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam				
10	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	4	4		
11	Cấp lại Thẻ công chứng viên				
12	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý				

Đang giải quyết: 498 hồ sơ

Bình Định, ngày tháng năm 2023

Biểu số 01
TỔNG HỢP RÀ SOÁT CÔNG CHỨC THUỘC SỞ TƯ PHÁP
(Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2023)

TT	Tên đơn vị	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế đã thực hiện	Số cán bộ lãnh đạo	Dân tộc		Độ tuổi				Thời gian làm công tác tư pháp			Chuyên môn														Số công chức, viên chức được bồi dưỡng nghiệp vụ trong năm 2023	Ngạch công chức				Đảng viên	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng					Số HD theo NB68	Số cán bộ HD khác						
														Chuyên môn						Chính trị			Ngoại ngữ	Tin học		Quản lý nhà nước																				
														Luật			Khác			Cử nhân, Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp		Đại học	Chứng chỉ	Trung cấp trở lên	CV cao cấp														CVC	CV				
					ThS	ĐH, CD	TCL	ThS trở lên	ĐH, CD	TCK	Tiến sĩ																																			
					Khác	Kinh	Dưới 30	Từ 30 đến dưới 40	Từ 40 đến 50	Trên 50	Dưới 05 năm	Từ 05-10 năm	Trên 10 năm		ThS	ĐH, CD	TCL	ThS trở lên	ĐH, CD	TCK		Trung cấp	Sơ cấp	Đại học	Chứng chỉ	Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	CV cao cấp	CVC	CV		CVCC &td	CVC &td	CV &td	CS, NV &td		Thạc sỹ Luật	Cử nhân Luật	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44			
I	Lãnh đạo Sở	4	4	4	4	0	0	0	0	4	1	2	1	0	1	3	0	0	0	0	4	0	0	0	4	0	4	1	3	0	2	0	4	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II	Cấp Phòng và tương đương	66	66	19	66	0	15	27	22	2	18	24	24	0	13	53	0	0	0	0	6	23	37	3	63	2	64	0	14	36	16	0	4	62	0	61	21	0	21	0	0	0	4	12		
1	Văn phòng sở	5	5	2	5	0	0	2	3	0	2	0	3	0	0	5	0	0	0	0	1	2	2	1	4	1	4	0	2	3	3	0	1	4	0	5	3	0	0	0	0	3	0			
2	Phòng VBQPPL; QLXLVPHC	5	5	2	5	0	0	4	1	0	1	3	1	0	2	3	0	0	0	0	1	3	1	0	5	1	4	0	2	3	2	0	1	4	0	5	3	0	0	0	0	0	0	0		
3	Phòng Phổ biến GDPL - TDTHPL	5	5	2	5	0	0	5	0	0	0	5	0	0	2	3	0	0	0	0	0	3	2	1	4	0	5	0	1	4	2	0	0	5	0	4	1	0	0	0	0	0	0	0		
4	Phòng HCTP-BTTP	7	7	2	7	0	0	5	2	0	2	2	3	0	3	4	0	0	0	0	1	1	5	0	7	0	7	0	2	5	2	0	1	6	0	7	3	0	0	0	0	0	0	0		
5	Thanh tra sở	3	3	1	3	0	1	1	1	0	0	2	1	0	0	3	0	0	0	0	0	1	2	0	3	0	3	0	1	2	1	0	0	3	0	3	2	0	0	0	0	0	0	0		
6	Trung tâm Trợ giúp pháp lý NN	23	23	3	23	0	13	4	5	1	13	4	6	0	4	19	0	0	0	0	1	7	15	1	22	0	23	0	1	12	1	0	0	23	0	20	5	0	13	0	0	1	0			
7	Trung tâm Dịch vụ ĐGTS	4	4	2	4	0	0	1	2	1	0	1	3	0	2	2	0	0	0	0	1	1	2	0	4	0	4	0	2	1	1	0	0	4	0	3	2	0	4	0	0	0	4			
8	P. Công chứng số 1	8	8	1	8	0	1	3	4	0	0	4	4	0	0	8	0	0	0	0	1	2	5	0	8	0	8	0	1	3	1	0	0	8	0	6	2	0	4	0	0	0	2			
9	P. Công chứng số 2	2	2	2	2	0	0	0	2	0	0	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	2	0	0	2	0	2	0	1	1	2	0	1	1	0	3	0	0	0	0	0	0	4			
10	P. Công chứng số 3	4	4	2	4	0	0	2	2	0	0	3	1	0	0	4	0	0	0	0	0	1	3	0	4	0	4	0	1	2	1	0	0	4	0	5	0	0	0	0	0	0	2			
	Tổng cộng	70	70	23	70	0	15	27	22	6	19	26	25	0	14	56	0	0	0	0	10	23	37	3	67	2	68	1	17	36	18	0	8	62	0	65	21	0	21	0	0	4	12			
	Nam	37	37	12	37	0	12	11	8	4	1	7	12	0	8	31	0	0	0	0	7	17	17	1	34	2	33	1	10	13	10	0	5	32	0	35	12	0	15	0	0	3	7			
	Nữ	33	33	11	33	0	3	16	14	2	18	19	13	0	6	25	0	0	0	0	3	6	20	2	33	0	35	0	7	23	8	0	3	30	0	30	9	0	6	0	0	1	5			

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH							CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc																																				
Bình Định, ngày tháng năm 2023																																											
Biểu số 02 TỔNG HỢP RÀ SOÁT CÔNG CHỨC THUỘC PHÒNG TƯ PHÁP (Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2023)																																											
TT	Tên Phòng Tư pháp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Tổng số biên chế công chức được giao	Tổng số biên chế công chức đã thực hiện	Số cán bộ lãnh đạo	Dân tộc		Độ tuổi			Thời gian làm công tác TP			Chuyên môn										Chính trị	Ngoại ngữ	Tin học		Quản lý nhà nước		Bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	Số công chức được bồi dưỡng nghiệp vụ năm 2023	Ngạch công chức		Đảng viên	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng					Tổng số cán bộ Hợp đồng				
							Dưới 30	Từ 30 đến dưới 40	Từ 40 đến 50				Luật				Khác			Chưa đào tạo																							
					Khác	Kinh				Dưới 05 năm	Từ 05-10 năm	Trên 10 năm	Tiến sĩ	ThS	ĐH, CD	TCL	ThS trở lên	ĐH, CD	TCK																								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	
1	Quy Nhơn	6	6	2	6	0	0	1	4	1	2	0	4	0	0	5	0	1	0	0	0	2	2	2	0	6	0	6	0	6	1	6	0	6	5	0	0	0	0	0	0	1	0
2	An Nhơn	4	4	1	4	0	0	0	3	1	2	1	1	0	0	0	0	3	1	0	0	1	2	1	0	4	0	4	0	4	2	4	0	4	4	4	0	0	0	0	0	1	0
3	Tuy Phước	3	3	2	3	0	0	0	2	1	0	1	2	0	0	0	0	1	2	0	0	0	2	1	0	3	0	3	0	3	2	3	0	3	3	3	1	0	2	0	1	0	
4	Vân Canh	3	3	1	2	1	2	0	1	0	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	1	2	0	3	0	3	0	3	1	3	0	3	2	0	0	0	0	0	1	0	
5	Vĩnh Thạnh	3	3	1	2	1	0	1	2	0	1	0	2	0	0	3	0	0	0	0	0	1	1	1	0	3	0	3	0	3	1	3	0	3	3	1	0	2	0	0	1	0	
6	Tây Sơn	5	5	3	5	0	0	2	1	2	2	1	2	0	0	5	0	0	0	0	0	1	2	2	0	5	0	5	2	3	1	5	1	4	5	0	0	0	0	0	1	0	
7	Phù Cát	3	3	2	3	0	0	1	2	0	0	2	1	0	0	1	0	2	0	0	0	0	2	1	0	3	0	3	0	3	1	3	1	2	2	0	0	0	0	0	1	0	
8	Phù Mỹ	4	4	3	4	0	0	1	2	1	3	0	1	0	0	4	0	0	0	0	0	3	0	1	0	4	0	4	1	3	1	4	1	3	4	0	0	4	0	0	1	0	
9	Hoài Nhơn	4	4	2	4	0	0	2	1	1	2	1	1	0	1	2	0	0	1	0	0	2	1	1	1	3	0	4	1	3	1	4	1	2	3	0	0	4	0	0	1	0	
10	Hoài Ân	4	4	1	4	0	0	3	0	1	2	1	1	0	0	4	0	0	0	0	0	1	1	2	0	4	0	4	1	3	1	4	0	4	4	0	0	4	0	0	1	0	
11	An Lão	4	4	2	3	1	0	2	2	0	2	0	2	0	2	1	0	0	1	0	0	1	1	2	0	4	0	4	2	2	1	4	1	3	4	0	1	3	0	0	1	0	
	Tổng cộng	43	43	20	40	3	2	13	20	8	19	7	17	0	3	28	0	7	5	0	0	12	15	16	1	42	0	43	7	36	13	43	5	37	39	8	2	17	2	0	11	0	
	Nam		25	11	24	1	1	9	9	4	11	5	9	0	1	18	0	3	3	0	0	9	8	8	0	25	0	25	4	21	8	25	2	27	22	5	2	10	1	0	6	0	
	Nữ		18	9	16	2	0	4	10	4	8	2	8	0	2	10	0	4	2	0	0	3	7	8	1	17	0	18	3	15	5	18	3	10	17	3	0	7	1	0	5	0	

Bình Định, ngày tháng năm 2023

Biểu số 03

TỔNG HỢP RÀ SOÁT ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2023)

TT	Tên Huyện/Quận/TX/ TP. Thuộc tỉnh	Tổng số Xã/Phường/ Thị trấn	Phân loại xã			Biên chế công chức TP-HT kiêm nhiệm công tác khác (nếu có)	Tổng số công chức	Phân loại xã có 02 công chức TP-HT			Dân tộc		Độ tuổi			Thời gian làm công tác TP			Trình độ chuyên môn							Ngoại ngữ	Tin học		Bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	Số công chức được bồi dưỡng nghiệp vụ năm 2023	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng										Tổng số cán bộ hợp đồng																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
			Xã loại 1	Xã loại 2	Xã loại 3			Xã loại 1	Xã loại 2	Xã loại 3	Kinh	Khác	Dưới 30	Từ 30 đến dưới 40	Từ 40 đến 50	Trên 50	Từ 05-10 năm	dưới 05 năm																								Trên 10 năm	Luật			Khác				Chưa đào tạo	Cao đẳng trở lên	Chứng chỉ Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	Chứng chỉ	Thạc sỹ Luật	Đại học Luật	Trung cấp Luật	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
																			ThS	ĐH, CĐ	TCL	Ths trở lên	ĐH, CĐ	TCK																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng năm 2023

Biểu số 04

THỐNG KÊ DANH SÁCH LÃNH ĐẠO SỞ TƯ PHÁP
(Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2023)

TT	Sở	Họ và tên	Chức vụ	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn		Trình độ chính trị	Trình độ ngoại ngữ	Ngày kết nạp Đảng	Ngạch công chức	Năm vào biên chế	Thời gian làm công tác TP	Thời gian bổ nhiệm chức vụ hiện nay	Đại biểu Quốc Hội	Đại biểu HĐND	Tinh ủy viên/ Thành ủy viên	Chức vụ trước khi bổ nhiệm	Ghi chú
								Luật	Khác												
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	Sở Tư pháp Bình Định	Lê Văn Toàn	Giám đốc	Nam	1964	Kinh	12/12	Cử nhân Luật		Cao cấp	C Anh văn	4/10/1995	01002	1988	08 năm	01/01/2015				Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh	
2	Sở Tư pháp Bình Định	Châu Thị Hương Lan	Phó Giám đốc	Nữ	1970	Kinh	12/12	Cử nhân Luật		Cao cấp	C Anh văn	29/6/2000	01002	1994	29 năm	10/01/2013				Trưởng phòng Hành chính tư pháp	
3	Sở Tư pháp Bình Định	Trương Đình Hy	Phó Giám đốc	Nam	1963	Kinh	12/12	Cử nhân Luật		Cao cấp	C Anh văn	20/8/1987	01002	1985	09 năm	07/01/2014				Phó Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn	
4	Sở Tư pháp Bình Định	Phạm Dân	Phó Giám đốc	Nam	1971	Kinh	12/12	Thạc sĩ Luật		Cao cấp	B1	20/8/1987	01002	1992	1 năm 08 tháng	01/04/2021				Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy Thị xã Hoài Nhơn	